RÉSIDENCE SUPÉRIEURE AU TONKIN
DÉPÔT LÉGAL
4298

NAM THỨ MƯỜI HAI. — SỐ THỨ 2968 MỖI SỐ : 0$02 NGÀY THỨ NĂM 8 OCTOBRE 1925

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

HANOI

	Một năm	Sáu tháng	Ba tháng	Một tháng
Các làng và người bản-xứ trong hạt	6$00	3$00	1$50	0$50
Các công-sở	8$00	4$00	2$00	0$70
Nam-kỳ, Đại-Pháp và Ai-lao	6$30	3$30	1$75	0$60
Ngoại-quốc	12$00	6$00	3$00	1$00

Les abonnements partent du 1er et du 16 de chaque mois.

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur
61 63, Rue du Coton, Hanoi

Fondateur : F. H. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN VĂN VINH
Rédacteur en chef : PHẠM HUY LỤC
Administrateur gérant : NGUYỄN V. LUẬN

Adresse télégraphique :
TRUNG BẮC-TÂN-VĂN HANOI
TÉLÉPHONE N° 150

ANNONCES
Décomptées à raison de 8 lignes au centimètre de hauteur, sur 0m065 de large.
Une seule insertion. . . . 0$80 le c/m
Par contrat annuel
Par centimètre et par insertion. . . . . 0$18 le c/m
Réclame dans la 1re page. . . . 2$ la ligne
Annonces judiciaires et légales. 1$50 le c/m
On traite à forfait pour les contrats importants.

HỘI ĐỀN KIẾP

Một ông Tây ở qui-quốc mới sang đến đất Đông-dương ta, ông đã từng xem biết lịch-sử nước Nam ta vẫn thường để bụng ngợi khen cái lòng thành ái-quốc cái công-nghiệp cứu-quốc của ông Hưng-đạo-vương Trần-quốc-Tuấn mà ở xứ ta ưa thường gọi là Đức-thánh Trần hay Đức-thánh Hưng; ông lấy thuộc lịch sử ta, nhưng vừa bước chân trên cõi đất Đông dương một lần đầu, chưa giao tiếp với người ta nhiều, chưa am-hiểu cái tinh-tình phong-tục người ta, nên xét đoán người mình thường cũng theo một cái tỉ lệ như xét đoán người Pháp. Mới đây nhân gặp kỳ hội đền Kiếp là hội đền Đức thánh Trần Hưng-đạo, tức là một vị anh-hùng nước Nam đời trước mà ông đọc Nam-sử vẫn sùng-bái ngưỡng mộ thuở nay. Ông liền đi xem hội đền Kiếp, chủ ý để quan sát người Nam ninh đối với một bậc vĩ-nhân cứu quốc đời trước thế nào; lúc lễ hội về ông có thuật chuyện với một người ta rằng: Tôi lấm, huở nay ra tôi lấm mãi; trước chi tôi bước chân tới đất Đông-dương, tôi vẫn lầm tưởng ở xứ các ông làm gì lại có cái lội đền Kiếp nầy, trong ý tôi cho là cái lòng thành yêu nước cái công nghiệp cứu quốc của ông Trần Hưng-đạo ở bên nước các ông lẽ thường chỉ còn phảng phất ở trong mấy trang giấy nát trên quyển sử xanh, chứ có đâu còn hành-động thiêng liêng, muôn thuở ca-tụng, ngàn phương kỷ-niệm như bà Trinh-đức (Jeanne d'Arc), ông Nã-phá-luân (Napoléon) ở bên nước tôi; khi tôi tới đất nầy mới nghe có cái hội đền Kiếp là hội ông thánh Trần Hưng-đạo, tôi đã lấy làm một sự không ngờ quá, đến khi gặp kỳ hội, tôi thân hành đến đền Kiếp, tôi mới thật sửng sốt vô cùng; trong suốt mấy ngày trời, tôi thấy nào tàu thủy, nào xe hỏa, nào ô-tô, nào xe tay, nào đò dọc, lúc nào trẩy hội cũng không rứt người, kẻ bồng con, người dắt trẻ, vợ nào chồng nấy, anh nào em nấy, trông thật có cái quang-cảnh ngựa xe như nước, áo quần như nêm, người ở đông về, kẻ ở đoài ra, người dưới xuôi lên, kẻ trên ngược xuống, xúm nhau lại hương hoa vàng nến mà kính lễ, mà vang vái một đấng toàn tài văn võ, giữa cái lúc mấy mươi vạn quân Nguyên nhụ lạn, cái âu vàng sông Lô núi Tản mới phẫn đã sứt mẻ đến chín phần hơn, cái tinh mệnh tài sản của con nhà Hồng Lạc đã sắp sửa bẹp nát ở dưới cái móng chân thiết-kỵ để xéo tung-hoành, mà một tay chống vững được cơ-đồ, khiến cho quốc-thế đương nguy mà lại yên, quốc dân hồ chết mà lại sống, cái lòng thành ái-quốc ấy, cái công-nghiệp cứu quốc ấy chắc in sâu vào trong tâm não bấy nhiêu người thiện-nam tín-nữ qui mái bái lễ ở dưới bóng cờ vía gươm thiêng; tôi trông thấy thế mà không thể đứng được không sinh lòng qui trọng về cái dân-tính sùng-bái anh hùng của người các ông, thật kể ra còn có phần hơn người nước Pháp tôi trong những ngày kỷ niệm bà Trinh-Đức, ông Nã-phá-luân hay bậc vĩ nhân nào khác. Nước các ông có cái dân-tính tốt như thế thì tất là biết lấy ái-quốc làm trọng, lấy cứu quốc làm vinh, tất là có sản ra được nhiều những nhân-vật yêu nước yêu nòi, làm nên nhưng sự-nghiệp phúc quốc lợi dân, lưu lại cái dấu tích vẻ-vang chung trong lịch-sử; mà sao có một điều đáng lạ là xét trên dưới mấy ngàn năm trong Nam-sử, ngoài ông Trần-Hưng-đạo và một số ít mấy ông mấy bà nữa, cái lòng thành ái-quốc, cái công-nghiệp cứu-quốc thật không thấy được mấy ai, mà nói đến cái tư-tưởng, cái hành-động của người các ông bây giờ, thì tôi nói khi không phải với các ông, nhưng nói thật, thường hay mất lòng, cử lời bình luận của người các nước khác khảo sát về tinh-chất dân-tộc Việt Nam, thì cái tinh chất pi-ô-thông là chỉ thấy lợi mà quên nghĩa, vụ tư mà bỏ công, cái lợi chung trong nước không ai nhìn, cái hại chung trong nước không ai xót, ít ai biết đến cái quan-niệm quốc gia, cái sự nghiệp công-cộng là cái gì. Ấy theo cái con mắt của tôi xem xét trong kỳ hội đền Kiếp thì thế, mà đối với cái tinh hình hiện thời người ta chỉ trích thì thế, tôi thật nửa mừng chẳng rõ, nửa ra làm sao.

Đó, một người qui-quốc đi quan sát hội đền Kiếp mà phê-bình ta như thế, lại cật vấn ta như thế; ta thử nghĩ có đáng nhận cái câu phê bình như thế không, mà nhận cái câu phê bình như thế thì trả lời cái câu cật vấn như thế làm sao? Thôi! ta cố biết được cái khuyết-điểm của mình thì mới mong sửa đổi được cái khuyết-điểm ấy, ta cũng không nên bưng bịt cái xấu của ta làm gì; ta xin thú thật rằng ta quả không phải là có được cái dân-tính sùng-bái anh-hùng, ta quả không phải là biết lấy ái quốc làm trọng, lấy cứu quốc làm vinh, ta đi trẩy hội đền Kiếp cũng là chỉ vì một cái mục-đích nhỏ mọn cầu của cầu con, trừ ta bất yên, nhưng tai chữa bệnh, ta kính lễ vạn vái Đức thánh Trần hay Đức thánh Hưng chứ ta có phải kính lễ vạn vái cái vị anh-hùng cứu-quốc của ta đâu, ta đi hội đền Kiếp thật không giống chút nào với người Pháp đi hội kỷ-niệm bà Trinh-đức hay hội kỷ niệm ông Nã phá-luân, cái việc tuy là việc thờ cúng một đấng vĩ-nhân trong lịch-sử nước ta mà xét kỹ ra cũng vẫn bởi một cái óc cầu cận để hèn tự tư tự lợi. Ta xin trả lời một tiếng thực-thà với cái câu cật-vấn của người qui-quốc kia rằng: người chúng tôi vì chưa biết lấy ái quốc làm trọng, lấy cứu quốc làm vinh, chưa thật có bụng sùng bái anh hùng, nên còn phải chịu những lời chỉ trích như trên kia vừa kể; cái câu phê bình của ông trong khi đi quan sát hội đền Kiếp là ông quan sát theo cái phương diện quan sát người Pháp cả, không dùng với người chúng tôi chút nào, chúng tôi thật chưa dám nhận cái câu phê-bình ấy.

T.

Việc Thế-giới

(ĐIỆN TIN)

Ngày 6 Octobre 1925

Việc chính-trị nước Pháp

Có tin rằng M. Steeg, đồng-trưởng bộ tư-pháp được cử vào chức toàn-quyền ở Marốc. Nếu vậy thì tòa nội các lại có thay đổi.

M. Herriot, bị đau, không chủ-tọa được bữa tiệc ở Orléans của các hội đồ giá đáng đặt.

Một phái-bộ hải quân Nhật-bản có các vị thượng quan, do thủy-quân đô-đốc Kewa ara chỉ-huy, đến trường bay Bourget để xem xét công việc của các công-ty hàng không.

Chiến-sự ở Marốc

Quân Pháp tiến được 4 kilomètres ở p ta bắc Kifane, và Babaza. Ở miền tây, quân Pháp cật đồn tiếp ông với đồn lấy ban-chia ở Gourra. Nhiều phái trong các châu Gaesamat và Matalasa xin đầu hàng.

Ông Painlevé có tin mừng M. Primo de Rivera về việc đánh được thành Adjar, M. Primo de Rivera đáp lại có khen ngợi về các trận chiến-thắng của quân Pháp.

Chiến-sự ở Syrie

Đạo quân của đại tướng Gamelin lại kéo tới tuế công. Nhiều thị trưởng đã đầu hàng.

Tại cuộc hội-nghị Locarno

Ngày hôm qua tại Locarno, M. Luther và M. Stresemann đã mời các đại-biểu báo quản liệt-quốc đến để bàn tỏ cái ý tưởng của nước Đức.

M. Luther nói chánh-phủ Đức rất là hiếu hòa, song vì đồng-minh trở bình ở nước Đức, và trước khi giờ của nước Đức, mà các nước lân-bang lại chưa triệt binh, nên việc điều đình có phần khó khăn.

Hội-đồng khai nghị ngày hôm nay, hồi 11 giờ, M. Chamberlain chủ tọa. Có như cả cảm giác buổi đầu tại cuộc nội-nghị xem chừng khá.

Việc chính-trị nước Anh

Báo *Evening News* bình phẩm về buổi hội-nghị của tòa Nội-các ngày hôm thứ tư có nói: chánh-phủ nay phải đối phó với một cái tình thế khó khăn. Tại Brighton các đại biểu của đảng bảo thủ có chỉ nghị việc cá khoản chi tiêu 6 tháng đầu triệu mất 1 số 36 triệu livres, việc thất nghiệp trong trường công-nghiệp cũng là cái khoản phi tổn về việc nước Anh đóng quân ở Mésopotamie.

Việc nước Hoa-kỳ

M. Root, nguyên thượng-thư có tuyên đọc một lá đơn gửi đến cuộc hội nghị của các nghị viện thế giới để xin ấn định lại luật pháp quốc-tế.

Trong khi đương xuyên sơn Chesapeake bị đổ, 100 người thợ bị chôn sống.

Một cuộc bay

Phi-hành-gia Schulz, dự một cuộc bay ở Crimée, bay bằ g tàu bay không có máy phát động được trong 6 phút chiếm kỉ lục về nghề ấy.

Việc nước Nhật-bản

Số gạo năm nay, nước chúng gặt được 62,500,000 kokus, hơn số gạo trong năm 1924 được độ 7 °/. và so với số gạo để dùng trong 5 năm về trước hơn được độ 5 °/.

Một cái nạn tàu bay ở Trung-hoa

Phi-hành gia Phaptên là Choumeau cưỡi một cái tàu Sebreck, tàu bị đổ ở Thái-nguyên-phủ, phi-hành-gia bị hại.

Nước Ý với Trung hoa

Ngày hôm qua, nước Ý và Trung-hoa đã ký với nhau một bản giao-ước về bồi khoản quyền phi

(Indopacifi)

CÁI PHONG-TRÀO PHẢN KHÁNG CỘNG-SẢN Ở NƯỚC NGA

Ở nước Nga có tin đồn nói rằng cái phong-trào phản kháng chủ-nghĩa cộng sản đã phát khởi

Mới đây 150 người lính, đ. 1 viên trưởng của triều-đình cũ, kéo đến chiếm lấy xứ Uza, và tổng mất số tiền 1000 roubles, mà trong giấy biên nhận để là: Hội-đồng nghĩa binh nước Nga

Đội binh ấy lại chiếm lấy xứ Iaroviczo bắt và bắn các hội-viên trong hội-đồng Xô-viết. Họ phát cho nhân-dân các giấy mà cổ võ việc bài phục lại chính thể cũ, rồi họ kéo nhau đi nơi khác.

Việc Trung-hoa

Cuộc vận động hòa bình

Hiện chánh phủ Bắc kinh đương hết sức vận động để giữ gìn cuộc hòa bình và có tin đồn cuộc chiến tranh sắp xảy ra ở các nơi là tin đồn sai cả. Có cử quan Lục-quân tổng-trưởng là Ngô-quang-Tân đi yết kiến và đó xét Phòng-ngự-Tướng. Vì có tin đồn Ngô-doãy-Tuân là đốc-quân Hà-nam thông với Ngô-bội-Phu mưu cuộc hoạ-động Nhưng đã điện về kinh tỏ ý xin quyết giữ hòa bình. Đặng bán-tướng phụng mệnh chánh-phủ đến yết kiến Lý-chánh-Lâm đốc-quân Trực-lệ để lấy được vật bảo chứng-hòa bình của Lý rồi. Đặng lại đến Hồ-bắc yết kiến Tiêu-diện-Nam.

Chang pui lại điện cho Tôn hà.-Kỳ niệm còn nghỉ ở Hàng-châu kíp đến Cai-ti-giang yết kiến Tôn-truyền-Phương khuyên nên giữ gìn hòa bình. Tôn-bỉo-Kỳ định mời Dương-vũ-Đình đốc-quân Giang-tô và Tôn-truyền-Phương đến Trương-hải hội-kiến với nhau và giải lòng ngờ vực của hai bên.

Chánh-phủ Nga giúp khí-giới cho chánh-phủ Quảng-đông

Hứa-sùng-Trí tổng tư-lệnh quân Quảng-đông bị Trương-thạch-Gỉ tổng tư lệnh quân cộng-sản lừa thủ khí-giới, Hứa sự phải trốn đi. Hiện Hứa đã đến Thượng-hải, thái-độ rất buồn bã. Viên phó tướng của Hứa có nói chuyện chánh-phủ Nga định giúp cho Trương-thạch-Gỉ mười vạn cây súng, cùng đạn dược và một số ít liên thanh kích đại pháo. Đã có một vạn cây súng chở đến Quảng-đông rồi. Nếu vậy thì quân cộng-sản ở Quảng-đông thế lực lại càng hăng hái lắm.

Giải đáp những điều pháp-luật

LỜI HỎI. — Nhờ quý-báo làm ơn chỉ bảo cho tôi việc kiện này:

Người hàng tổng tôi là tên M. có vay của tôi một món tiền, hẹn đến ngày tháng tám năm ngoái phải trả cả gốc lẫn lãi, cộng là 28 đồng; quá hạn đã lâu mà người ấy không trả, tôi đã phải đem thưa tại huyện, nhưng từ khi kiện đến nay tiền lãi cộng với số 28 đồng trên ấy thành ra quá số 30 đồng rồi mà việc cũng chưa xử xong. Như vậy thì nay huyện có quyền bỏ nữa không, nhờ ngài làm ơn bảo giúp tôi lấy làm cảm tạ lắm.

LỜI ĐÁP — Được, số tiền ấy tuy đã quá 30 đồng, nhưng ở huyện nghĩa là tòa án đệ nhất cấp cũng xử được, là vì tên ông làm đơn thưa thì chỉ đòi có 28 đồng thôi.

Tuy số tiền đòi, cả gốc lẫn lãi nay quá 30 đồng những huyện vẫn xử được.

Ph. h-L.

PHONG-TỤC NGƯỜI ESQUIMAUX Ở ĐẤT GROENLAND

Đất Groenland, miền duyên-hải phía bắc Mỹ châu, và miền Đông-bộ đất Tây-á-lợi-á, ngày nay đi lại cũng không khó lắm nữa. Tuy vậy không mấy người rõ phong-tục, và tư-tưởng dân Esquimaux ở các miền ấy. Trong quyển sách nhà thám hiểm trứ danh Knud Rasmussen xuất bản mới đây, cũng có tả-thân về điều ấy. Ông tuy chịu giáo dục ở nước Đan-mạch, nhưng cha mẹ vốn là người Esquimaux, mà ông lại sinh ngay ở đất Groenland, nên ông thực là am-hiểu phong-tục, và tư tưởng dân ấy. Ông nói cái duyên-cớ việc ấy là bởi trong các nhà du lịch đến thăm các miền nói trên này, không có nhà nào hiểu biết tâm-thoại của dân Esquimaux.

Một mình ông tổ-chức nên năm cuộc du lịch mà nhờ sau đây đã ba năm rưỡi. Người Âu-châu vẫn tưởng ông bị vùi dập trong sương-tuyết, chứ không ngờ đâu lại sống mà trở về. Ông đi xem xét các nơi, được đi cộng tới 35.000 kilomètres. Ông có mang về 20.000 đồ vật, trong số ấy có tới 20.000 cái chưa ai có bao giờ. Nay ông thực là hiểu rõ các miền ấy. Dân Esquimaux cộng được độ 40.000 người, ở rộng ở đất Groenland có 14.000 người, còn thì rải rác ở miền duyên-hải phía bắc Mỹ châu, và ở đông bộ Tây-bá-lợi-á. Người Đan-mạch bắt đầu thực-dân ở Groenland, độ hai trăm năm nay, nhưng cứ xét các việc khai-quật và khảo-sát ở đấy, thì cái văn-minh của dân Esquimaux gốc ở văn-minh của Bắc-mỹ mà gây dựng nên.

Cái văn-minh cũ của dân Esquimaux cũng không khác gì cái văn-minh mới ngày nay, và xét ra dân Esquimaux ở Groenland và dân Esquimaux ở Alaska cũng không khác nhau lắm.

Ngày xưa người Esquimaux đánh cá mà kiếm ăn, ngày nay làm nghề săn bắn. Xét phong tục người Esquimaux ở Alaske, thì không có gì chứng rằng ngày xưa dân ấy có ở gần bờ bể. Dân Esquimaux có mấy thứ ăn-thoại khác nhau đến nỗi, lắm khi đến chính người Esquimaux cũng không hiểu lẫn nhau. Cái văn-minh của dân ấy rất là đơn giản. Họ có nhiều đ ồ mà thì vẫn lo sợ về mai quý. Họ tin rằng lúc xác chết hồn vẫn còn sống, khi một người chết, thì hồn nhập vào một cái xác khác. Họ bảo loài vật cũng như loài người, có thể hóa kiếp, hết kiếp này lại đến kiếp khác.

Ông Rasmussen lại kể chuyện đến thăm làng Kugusanga. Lên ở làm bằng tuyết, chung quanh làng lại đắp một cái lũy bằng tuyết để giữ cho ma-quỷ khỏi vào ám ảnh.

Hai chục năm về trước ông đã đến thăm làng ấy, những người niên tuổi thì còn nhỏ, chỉ người ít tuổi thì chưa ai trông thấy một người da trắng bao giờ.

Ông có gặp ở làng gần đấy, một người dân làng Kuggupanga, tên là Angatiguisak, thì ông nhờ đưa đường cho. Đến nơi người dẫn đạo vội-vàng chạy vào trong nhà báo tin có mấy người da trắng đến thăm. Ai tấy cho làm một việc lạ. Người mẹ người ấy đang nằm đắp kín bằng da sác vật, liền đứng dậy, chìa vú ra cho con gái mình bú. Vì đó là một cái cách con cháo mẹ khi đi săn-bắn hoặc đi đâu xa về nhà.

Trong lều ở đã đạc rất là hỗn-độn. Nào da nào xương giống vật mỗi cái bỏ một nơi, mùi hôi thối bốc lên dữ-dội. Trong nhà thắp đèn dầu mỡ, người nào người nấy trông mặt bóng nhẹ. Mấy nhà du-lịch mới vào nhà, thấy người ở đấy người và mặ. lỏ-loang, ngỡ là họ bị thương thành sẹo hay sao. Sau trông kỹ mới biết thâu-thể họ che phủ đầy những ghẻ, những vết lang lổ, tức là chỗ giết tong tong máng. Người trong làng nghe tiếng có khách lạ, ai nấy đều thức dậy, cần bà kéo nhau dậy đài ra, mà đứng cả vòng quanh các xe tuyết, và những con chó kéo xe của khách. Họ sợ rằng khách đến chơi, đem theo cả ma quỷ đến, nên phải kéo nhau ra đứng quanh, để ngăn cản ma-quỷ không cho vào trong làng. Mà trừ ma quỷ như thế, thì đàn bà đã có con, lại mạnh bơn cả các người nơi khác. Đàn ông trong làng chạy đi chặt những tảng tuyết để làm lều cho khách ở. Lều làm một lát thì xong, thấy phủ thảy trong làng đến lều ấy, mỗi người khách trước cả một người. Lúc bấy giờ ông Rasmussen mới đem pha ca-phê nóng ra mời mọi người, a nấy uống xong rất lấy làm vui vẻ.

Đàn ông Esquimaux thường đeo khắp mình các vật lăng nhăng, mà tợ tin là có phép trừ ma quỷ. Đàn bà thì không đeo bùa, bọ lấy lẽ rằng đàn ông phải gánh vác công việc trong nhà, thì chỉ có đàn ông là phải đeo bùa mà thôi.

Con gái nhỏ lên 5, 6 tuổi cũng đeo bùa, nhưng là muốn cầu cho sau này lớn lên sinh được nhiều con trai, và cho con trai ấy sẽ có đức-hạnh tài-năng. Bùa làm bằng một cái sọ và cái răng con chim gelinotte, là mong sau này con được lanh lẹn mạnh mẽ như chim ấy trong khi đi săn bắn. Bùa làm một cái răng gấu, cố ý mong cho đứa trẻ tới răng, và ăn khỏe như gấu, và vân vân.

Ông Rasmussen muốn thu được nhiều bùa ấy đem về Âu-châu. Nhưng xin, thì người Esquimaux không cho, vì họ sợ không có gì để bio-hà. Ông bèn đến tìm thấy phù phép ở đấy mà gải cho hắn tin rằng người có bùa đem cho ai, hoặc đánh mất, cũng không có hại gì cho mình. Sau ông mới đem các đồ vật của ông đem ở Âu châu đến bày trong lều để cho những người Esquimaux đến xem. Người Esquimaux ai cũng muốn có vật lạ, và đem các đồ cũ của vật ở xứ ấy đến đổi. Ông hết sức giảng cho họ hiểu rằng ông không ưa là một người lái buôn, vậy ông không đổi lấy càng hay, ông cứ muốn lấy bùa của họ mà thôi, nhưng ai nấy sợ hãi không chịu đổi. Ông bảo cho họ hiểu rằng thấy phù phép cũng bảo, ai có bùa đem cho cũng không có hại gì cho mình. Người Esquimaux đến hỏi thấy phù phép, thì thấy cũng bảo như vậy. Vì vậy sang năm sau người làng đến xin đem đồi lấy hàng hóa

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

rất đông. Khi ông Rasmussen bỏ miếng vàng đá trận cửa thì người Esquimaux kéo vào vơ sỏ để mang bòa đến đổi lấy đồ vật, vì theo lễ phép dân ấy, thì không được vào nhà người la khi người ta còn để một tảng vàng đá chắn ngang ở ngoài cổng. Trong một giờ đồng-hồ, ông đổi được hết cả các bòa trong lều. Nhưng sau lại xoay ra một việc buồn cười, là dân làng thấy ai nấy đều cho cả, sợ rằng ma quỷ nhân dịp ấy đến quấy nhiễu, nên có bàn nhau đến nói với ông Rasmussen xin ông mấy cái tóc để làm bòa hộ thân. Được tin ấy ông Rasmussen rất sợ, nếu chiều lòng hết mọi người, thì phải gọt hết cả đầu mới đủ tóc. Ông lại phải đến tái với thầy phù phép thầy bảo nữ ông người tặng bòa rất quý, mới được lấy tóc, còn thì chỉ được vật khác mà thôi, vì vậy chỉ đổ một chục người được tóc của ông Rasmussen, còn thì họ xé cái áo lót thịt của ông Rasmussen mỗi người lấy một mảnh, để giữ làm bòa hộ thân.

N. T. C.

VIỆC HANOI

Thời-tiết

7 giờ 28 độ
15 giờ 30 độ

Giá thóc gạo

Gạo hạng nhất, một tạ	10 60
nhì,	9 20
ba,	8 50
Thóc hạng nhất,	5 90
Bắp ngô	5 40

Giá học. — Kể từ ngày 7 Octobre 1925, giá học ở khe Nhà-nước định là 12 f. 40.

Hội đi-sản-sa. — Hồ 5 giờ chiều thứ tư vừa rồi, ban khánh-tiết của hội-đồng thành phố đã họp tại tòa Đốc-lý do quan Đốc-lý Dupuis chủ tọa và có các ông cai-sau này đều dự hội:

Ông bác-sĩ Sarrailhé, ô. ô Ng-văn-Vĩnh, là hội-viên thành-phố, thiếu-tá Larbalestier và một viên đại-úy, MM. Peyrat, Cuisinier-Guillet, de Massac, Barthélemy đại biểu các báo quán và v.v.

Năm nay thành-phố định trích ra một số tiền 3.000 đồng để cử về hội đua-thuyền ngày 11 novembre này. Chương trình ngày hội thế nào thì hội-đồng giao cho các tiểu ban-đồng xếp đặt rồi sẽ do quyết định.

Ngày hội sinh-nhật năm nay vào giữa ngày thứ tư, vậy có lẽ sẽ có cuộc thi ô-tô mở vào ngày chủ nhật trước ngày hội. Chiều ngày thứ ba 10 novembre sẽ có cuộc đá foot-ball, tối có cuộc rước đèn, cuộc chớp bóng giữa trời, và cuộc đua xe đạp ở trên trường đua xe đạp.

Sáng ngày 11, hồi 8 giờ sẽ có cuộc điểm-binh ở đường Cột-cờ và học-trò các trường đi diễu.

Từ 8 giờ rưỡi, đến 11 giờ có các trò chơi ở các phố ta.

11 giờ tại tòa Đốc-lý sẽ làm lễ khánh thành bia kỷ niệm các chiến sĩ trận vong, sẽ mới ông quyền tác người tử trận và các cựu chiến binh đến dự lễ. Quan Đốc-lý sẽ có đọc diễn-thuyết.

Hồi 3 giờ rưỡi chiều có cuộc thể thao của nhà binh ở khu đất tập trận trong thành.

Từ 9 giờ đến 11 giờ tối có cuộc thi xe kết hoa ở phố Paul-Bert.

Năm nay không có cuộc thắp đèn ở quanh hồ Hoàn-kiếm, chỉ ở đền Ngọc sơn có đốt đèn mà thôi.

Độ nay mai hội-đồng ấn định hẳn chương trình, bản-quán sẽ đăng báo để đồng nhân cùng biết.

Trong ngạch cai-trị. — M. Fonque quan cai-trị hạng nhì hết hạn nghỉ ở Pháp sang thì nay bổ đi công-sứ Bà-đồng thay M. Yvon là quan cai-trị hạng nhất về nghỉ.

Hội Bảo-dầu bội-tinh. — Hội Bảo-dầu bội-tinh (Légion d'Honneur) không những là công-chúng chưa biết mấy mà cả những người có bội-tinh rồi cũng chưa biết.

Hội này nguyên lập từ ngày 24 septembre 1921 do quan đại-thần ấn là tướng Dubail dựng ra, mục đích là để gây nên mối liên lạc cho những người có bội-tinh ấy. Vì cuộc chiến-tranh vừa qua mà nên kinh-tế đã bị khuynh đảo nhiều khiến cho biết bao thiên người trước kia vẫn chắc là được sung túc mà lại hóa ra thiếu thốn. Ấy cũng vì muốn giúp cho những người khổ sở mà các ông cố Bắc-dầu bội-tinh mới dựng ra cái hội cứu giúp lẫn nhau.

Hội dựng ra không phải là để chẩn cấp một cách gắn tiếng đâu. Chủ ý hội là để kiếm việc làm xứng đáng cho những người còn làm được, cấp thuốc thang, cấp nhà dưỡng bệnh cho người đau yếu hoặc già nua, giúp cho con mồ côi các viên hội có cách học-hành, cấp tiền hoặc cho vay những người lập tức túng lẫn qua thì v. v.

Hội có những tán-trợ hội-viên để giúp cho hội được nhiều tiền lắm, cùng những thương hội-viên là các hội viên có phải đóng mỗi năm có 10 quan mà thôi, mà đóng một lần 200 quan thì thôi không phải đóng góp nữa. Đó là số 1, còn các viên hội có bảo tâm cao bao nhiêu thì tùy ý, sự bảo tâm ấy đối với những người ở Đông-dương thì không khó gì cho lắm, vì giá lạc bây giờ đương rẻ).

Hội mới mở có ba năm nay mà đã được 28.000 hội viên rồi và tiền vốn hội đã gần được 1.400000 quan. Hội đã trợ cứu và cho vay được 212.000 quan và trong số 935 người xin vay đã làm thỏi hộ đã giúp được 760 người. Hội lại còn làm nhiều chi nữa để làm việc, ở Đông-dương thì có một chi cho Nam-kỳ và Cao-miên và một chi cho Trung Bắc-kỳ. Các chi-hội lại chia làm các chi nhánh để cổ động và thu tiền.

Chi Trung Bắc-kỳ thì do quan Thống-sứ Andlauer làm hội-trưởng, MM. Norès, Hubert, Hoàng-trọng Phu làm phó hội trưởng; M. Bafferty làm thủ-quỹ, quan thiếu-tá Deslauriers làm thư-ký.

Chi nhánh của Bắc-kỳ thì có quan nguyên-soái Becot làm hội-trưởng, M. Szymacski làm phó hội-trưởng, quan phó Binh-lương Beaunée làm tư-ký và M. Braemer làm thủ-quỹ.

Gấy xin vào hội hoặc giấy gửi tiền thì có thể gửi cho ông thư-ký hoặc ông thủ quỹ chi lớn hoặc chi nhánh cũng được.

Tuy ở Đông-dương cách sinh-hoạt được dễ dãi hơt, mà hội cũng đã trợ cấp được hai số rồi một số 100 và một số 200 đồng. Số tiền vốn của chi lớn tính đến ngày 30 Juin được 22.302 quan, cho nên đã gửi sang cho ông thủ-quỹ Paris được 5000 quan.

Việc trợ cấp của Đông-dương đối với các nhà sở hội-tinh ở bên Pháp hãy còn ít ỏi lắm, bởi vậy hội định đến mùa rét này sẽ mở một cuộc hội làm phúc như ở Saigon năm ngoái. Mong rằng quý hội ấy sẽ được hoàn-hảo để cứu giúp những người thiếu-thốn. Vậy các ông cố Bắc-dầu bội-tinh nên vào hội ngay đi để cho hội được thêm thế lực.

Thi bằng Cao-đẳng tiểu-học Pháp-Việt. — Các bài thi đặt như sau này:

Toán học

(Xem tiếp)

1. Trois ouvrières travaillant ensemble 8 heures par jour peuvent faire un ouvrage en 12 jours.

1. Combien faudrait-il de journées à chacune pour qu'elle puisse le faire seule? La première travaille deux fois moins vite que la deuxième et la troisième une fois et demie plus vite que la première.

2. Elles ne disposent que de 11 jours pour faire l'ouvrage. La deuxième ne peut pas travailler plus de 8 heures par jour, mais les deux autres consentent qu'elles prolongeront chaque soir leur journée de travail pour que l'ouvrage soit achevé à temps. Elles calculent la durée de leur travail supplémentaire. Que trouvent-elles? Au lieu de sortir à 18 heures de l'atelier, à quelle heure le quatrième et les deux autres ont-elles pendant ces 11 jours...

II. Si on laisse sécher le savon il perd 1/10 de son poids. Un commerçant achète une certaine quantité de savon frais, elle le laisse sécher et le revend 0 $ 72 le kg. Elle gagne 20 % sur le prix d'achat. Quel est le prix de kg. de savon frais?

Khoa-học

(Xem tiếp)

1. Faites l'analyse chimique complète d'un aliment que nous prenons? Quelles sont les différentes parties ou principes immédiats de cet aliment?

(Xem tiếp)

Les organismes animaux et végétaux sont-ils des machines thermiques? Expliquez le rôle de l'oxygène dans la respiration.

Sáng hôm nay thi về.

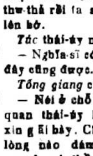
Những gian hàng ở Hội-chợ, sẽ bắt đầu cho thuê từ 1er Juillet sau.

MỘT KỲ THI THƯ-KÝ

Ngày thứ nhất 11 Octobre, công-ty Hỏa xa Vân-nam mở kỳ thi thư-ký hạng ba. Người ứng thi phải có một bằng trung-học của nhà nước hay sang.

Bằng thành-chung Pháp-việt, diplôme de fin d'études complémentaires hay bằng tiểu học hạng Direct d'enseignement primaire supérieur. Ai muốn ứng thi phải đến tiền bộ thư ký (Secrétariat des Services Administratifs)

PHARMACIE FRANÇAISE & INDIGÈNE



Pharmacie Montès

54, RUE PAUL-BERT HANOI

MỚI ĐẾN THUỐC:

Le Peptofer Jaillet

là thứ thuốc bổ rất thật hiệu

Hội Chợ Hà-nội. — Nhắc lại rằng trong khi Hội-chợ Hà-nội họp, có mở một kỳ đấu-xảo trong một gian riêng, cho những kỹ-nghệ kể ra sau này: Những người làm những nghề ấy có thuê gian bán hàng rồi mới được dự cuộc đấu xảo.

1. Các thứ dầu dùng trong các kỹ-nghệ, dầu ăn được, các chất thơm trích ở trong các loài thảo mộc ra (dầu sáng), xà-phòng các thứ nước tẩy nế làm ở trong xứ Đông-pháp.

2. Các đồ dùng bằng sơn Annam làm ở trong xứ Đông pháp.

3. Các đồ bằng sắt tây, bằng kẽm của người Annam làm.

4. Các tranh ảnh các thứ về bằng sơn của người Annam làm.

5. Đường và mứt làm ở trong xứ Đông-pháp.

6. Các đồ bành-lý làm ở trong xứ Đông-pháp.

7. Các đồ gỗ khảm làm ở trong xứ Đông-pháp, (riêng cho nghề làm đồ gỗ kiểm)

8. Các thứ bột: bột đậu, bột rạo «sam» (viên từng viên nhỏ) bột sắn, bột chè-lài, bột lan ngô, vân vân, ở Trong xứ Đông-pháp sinh ra và làm trong xứ ấy.

Hội-đồng chấm thi có một món tiền là 1.000 $ 00 để phát giải thưởng cho những người đứng khéo.

Ai được thưởng tiền lại được thưởng bằng cứa.

Cho được dự cuộc đấu-xảo thì phải gửi đơn cho quan kiểm-sát viên Hội-chợ (M. le Commissaire de la Foire de Hanoi) trước ngày 31 tháng mười tây (31 octobre).

Ở đằng sau đơn phải biên các thứ đồ muốn đem dự cuộc đấu-xảo, bao nhiêu đồ những cái gì và mỗi cái là bao nhiêu.

Khi ở phòng giấy Hội-chợ nhận được đơn rồi, thì sẽ gửi cho mỗi người có đơn dự cuộc đấu-xảo một cái thẻ riêng. Trong ngày 26 tháng một tây người ta lại trước khi khai Hội-chợ 3 ngày thì nhận những đồ đấu-xảo ở trong gian đó đấu-xảo ở Hội-chợ.

(Theo bản của ban-đồng Hội chợ)

AU CINEMA TONKINOIS

13, Phố Hàng Quạt, Hanoi

CHƯƠNG-TRÌNH

Từ ngày thứ ba đến ngày thứ năm 8 Octobre 1925

LA DLESSE DES TROPIQUES

Là một phim ảnh chứa đựng hồn thiêng nước Annam chứa chiến nơi ma lam độc khốn, vật trong bao giờ

Hồn hoa Nước sâu của Bạch Đế

Một thứ La Mare aux Crocodiles.

Mai lần đầu chương trình thiên hài hài hước

Tại thứ ba đến thứ năm

MALEC FORGERON

Hài kịch chứa toàn tài phần

Ngày thứ năm 8 Octobre hồi 17 giờ 30

Buổi ban ngày bỏ qua

HIỆU BÁO-CHẾ:

CHASSAGNE

59, Rue Paul-Bert, Hanoi

Có bán đủ cả các thứ thuốc

NÊN HỎI QUYỂN MẪU HÀNG (CATALOGUE) Ở ĐÂY

Trường Trung-học Tây. — Đạo chỉ dụ ngày 13 Mai 1925 và nghị-định ngày 3 juin 1925 thuộc về giáo học và chương-trình học Trung-học ở trong các lớp trường trung-học con giai bên Pháp thì nay thi-hành cho cả trường Albert Sarraut và trường Chasseloup-Laubat ở Saigon.

Trường nam Sư phạm Hanoi. — Các học-sinh có tên sau này đều được vào học năm thứ nhất trước ở nam Sư-phạm Hanoi và được ăn ở tại trường, không phải trả tiền, hay ở ngoài thì được lĩnh một số lương ngang với số ăn ở trong trường:

MM. Phùng-văn-Dan, Nguyễn-đình-Quế, Lưu-đức-Trí, Nguyễn-công-Hợi, Vũ-tiến-Thọ, Ng-khắc-Bang, Trịnh-văn-Tiên, Hàn-huy-Vu, Phạm-v-Chuyết, Trương-văn-Thọ, Phạm-xuân-Thái, Ngngọc-Tích, Ng-v-Thọ, Ng-ngọc-Uyên, Phạm-lợi-Vinh, Hà-v-Tôn, Đinh-tiến-Sen, Ng-v-Triện, Vũ xuân-Thuật, Lê xuân-Long Phạm-bửu-Linh, Đào-đình-Sau, Vũ-v-Đính, Ngô-thường Phúc, Đỗ-bá-Thọ, Lê-v-Vy, Ng-v-Chi, Nehữu-Lương, Đào-trọng-Mậu, Lê-đức-Mậu, Đỗ khắc-Dã, Phạm-v-Tấn, Thái-doãn-Tạo, Ng-v-Cạch, Phạm xuân-Kiên, Phạm-xuân-Phong, Phạm-văn-Nguyên, Ng-hữu-Vấn, Trần-tiến-Chi, Ng-v-Huynh, Ng-tăng-Nhân. Ng-Sạn, Ng-v-Bách, Trần-gia-Tuệ, Phạm-tấn-Trạch, Ng đức-Khoan, Đinh-khắc-Anh, Trần-v tiếp, Lê-v-Biên, Ng-Phan, Lêhữu Quyền, Bùi-như-Dương, Phạm-sỹ-Siêu, Ng-ngọc-Nhương, Lê-minh-Hảo, Ng-v-Đem, Ng-tu Hy, Ng đức-Dinh, Ng-văn-Dương, Phạm-Vanh, Ng-văn-Chinh.

Sổ phụ: MM. Ng-đình-Long, Vũ hữu Diêm, Đỗ-v-Bích, Ng-ngọc Gioi, Phạm-v-Chân, Vũ-huy-Chác, Ngô-vi-Kiên, Công-xuân-Tinh, Phan-văn Sích, Phan-bá Học.

Tại hội đồng tư-vấn. — M. Hoàngquý-Giao, tri-châu Thượng-lang, (Cao-bằng) nay cử làm hội-viên tại hội-đồng tư-vấn Bắc-kỳ, thay M. Hàluong-Tín đổi đi làm quản-đạo Moncay.

Ngạch công-chính. — M. Hoàngvăn-Ngọc phó ký-sư tập sự Đông-pháp tòng-sự tại thành-phố Namđịnh nay lại đổi về sở Công-chính Bắc-kỳ kể từ ngày 15 septembre.

Ngạch học-chánh. — M. Trombetta, giáo-sư thượng hạng hiệu bộ học, nay bổ lĩnh chức Đốc học các trường khu Nam Hà-nội, thay M. d'Arfeuille về hưu.

M. Trombetta vừa lĩnh chức mới lấy vừa cứ kiêm chức đốc học các trường tỉnh Hà đông và việc thanh-tra các trường Pháp-Việt trong tỉnh ấy.

M. Lưu-quang-Lương, giáo học thi sai tập sự tại trường Trắc-trúc, huyện Lập-thạch (Vĩnh-yên) được phép nghỉ 29 ngày.

M. Vũ-Bỵ, giáo học thi sai hạng tám ở Viên-quang (Hưng-yên), theo như đơn xin, được nghỉ 6 tháng.

Mlle Nguyễn-thị-Xuân, có bằng Sơ học Pháp-Việt, được bổ giáo học thi sai tập sự.

MM. Ngô-đình-Nhuận, Nguyễn-xuân-Quỹ, có bằng Sơ-học Pháp-Việt được bổ làm phụ bện trong ngạch học-chính, lương mỗ tháng 15 đồng.

Cái nạn ô-tô. — M. Frejard là đội thương-chính tỉnh Hưng-yên trình rằng khi ô-tô đi đến đầu cầu bến Gia-lâm thì đụng phải một người Annam đi xe đạp mà không rõ căncước thế nào. Người đi xe đạp bị thương cũng nhẹ.

Hiệu LÝ-SENG-BAO 42 phố hàng Bồ, Hanoi được phép đánh ô kim khánh — kim-tiền — ngân-tiền, nghỉ nếu mới được Ân-thưởng, xin cứ gửi về hiệu ý mà làm sẽ được hợp cách.

NÀO AI MUỐN GIẢI CHÍ!!!

NÀO AI MUỐN MUA VUI!!!

Xin mau đến rạp Chèp-bóng CINEMA PALACE (Phố Tràng-tiền)

Từ thứ tư 7 đến thứ ba 13 Octobre 1925

Xem những ảnh

«LỆ-LUẬT VỀ SỰ RƯỚC ĐÁI»

Les Lois de l'Hospitalité

Toàn cười rúc bụng!!!

Tại CINEMA PATHÉ (bên cạnh đèn bà Kiệu) Từ thứ sáu 9 đến chủ nhật 11 Octobre 1925 chỉ có 3 ngày

Ông Đại-pháp mê ảnh

LE LION DE VENISE

6 doan

Kết hay!!! Kết vui!!!

Tại rạp FAMILY CINÉMA (phố hàng Buồm)

Đang chiếu phim ảnh tiểu thuyết

LA FLÈCHE VENGERESSE

«Mũi tên báo thù»

Quan Đốc tờ Bi-cô-man

Y-khoa tiến-sĩ

Chuyên trị các chứng đau trong ruột, dạ dày, gan, mật, thận, các bệnh về đường tiểu tiện, các bệnh lậu, giang-mai, ỉa chảy, các chứng sỏi trẻ con.

Phòng khám bệnh chính tại phố hàng Gio, 6 nhà 53, Hanoi, ông nói 3-4.

Quan Đốc tờ có cả nhà cho người đến, người ở đến năm, sáu cần lại hỏi. 2662

PHÒNG - THĂM - BỆNH

CỦA QUAN

Y-khoa Bác-sĩ MAURICE LOUBET

Thương thy đệ nhất đẳng Bắc-đầu bội-tinh.

Nguyên chuyên về ngoại-khoa tại bệnhviện Tunis, Fez, Rabat, Casablanca Port-Saïd (Ai-cập) Huế.

Ngoại khoa, hộ-sinh, chữa mắt và các thứ bệnh lậu, bệnh giang mai

Giờ khám bệnh: Buổi sáng 7 giờ đến 9 giờ — chiều là — đến 17 —

KHÁM BỆNH: Giá 3 đồng một lần

XIN GIẤY LÀM-CHỨNG: Giá 1 $ 50

Phòng thăm bệnh tại ĐƯỜNG GIA LONG, 32.

GIÂY nói số 236

A301.

Số 298

THỦY-HỬ

NGUYỄN-BỈ-MỤC dịch thuật

Viên khách-trưởng-tư nói:

— Nhà-ngươi chớ nói càn! Quan thái-úy là một vị mệnh-quan của triều-đình, khi nào lại cùng các ngươi thường nghỉ.

Tống giang đứng thẳng lên mà nói rằng:

— Quan thái-úy không chịu cho bọn-tôi, cũng sợ bọn đồng-bạn tôi lại làm cho rối phải giết mình.

Chu đồng cầm lá cờ hiệu nhỏ ở trên ngọn giáo sẽ vẫy một cái thì *Hoavinh*, *Tần-minh*. *Từ ninh* và *Hôdiên-chước* đã đem toán mã-quân, tướng sẵn cung tên, ra sắp hàng giàn ở rèn bờ.

Các thủy-thủ ở dưới quan-thuyền đều khấp sợ mà bỏ chạy vào trong khoang. Viên khách-trưởng tư cũng luống cuống đành vào lầu với *Tác thái-úy*. *Tác* thái-úy bắt chết dĩ phải ra ngồi mũi thuyền.

Tống giang lại cái đầu lạy chào làm bẩm rằng:

— Bọn *Tống-giang* này đã phạt đường-đột, xin ngài tha lỗi.

Tác thái-úy nói:

— Chẳng hay cớ sao nghĩa-sĩ lại ngăn trở thuyền ta?

Tống giang nói:

— Không phải chúng tôi dám ngăn trở quan thái-úy, chỉ muốn mời quan thái-úy lên bờ để làm cơ chiêu việc.

Tác thái-úy nói:

— Ta nay phụng chỉ triều-đình ra lễ thần *Tây nhạc*, chẳng hay nghĩasĩ muốn thương nghị về việc gì? Và ta là một vị đại-thần của triều-đình, không dám khinh thường lên bờ như thế!

Ngô dụng đứng ở mãi thuyền, liền nói:

— Quan thái-úy không chịu lên, chỉ sợ trong bọn chúng tôi cũng có kẻ đề yên vậy.

Lý ứng lại cầm ngọn giáo vẫy mạnh một cái để ra hiệu thì *Lý-quỉn*, *Trương thuận* và *Dương-xuân* nhiều tả ở bên thuyền tiến ra. *Tác* thái-úy thấy thế, giật mình kinh sợ, *Lý-thuần* và *Trương thuận* đều tay cầm lưỡi dao sáng loáng, nhẩy lên trên quan thuyền, năm ngay bai viên ngu-hầu mà giẫy xuống dưới nước.

Tôn-giang vội vàng quát mắng *Lý-quỉn* và *Trương-thuận* rằng:

— Không được làm bậy như thế, để kinh-động đến qui-nhân đấy!

Lý-tuấn cùng *Trương-thuận* nhẩy xuống dưới nước, vớt hai viên ngu-hầu đưa lên trả trên quan thuyền, rồi lại nhẩy lên, làm cho *Tác* thái-úy chẳng còn dồn vía nào hết.

Tống giang cùng *Ngô-dụng* đồng thanh mà quát mắng *Lý tuấn* và *Trương thuận* rằng:

— Các ngươi hãy lui ra, không được kinh-động đến qui-nhân, để thư thả rồi ta sẽ mời quan thái-úy lên bờ.

Tác thái-úy nói:

— Nghĩa-sĩ có việc chi, cứ nói ở đây cũng được.

Tống giang cùng *Ngô dụng* nói:

— Nói ở chỗ này không tiện, mời quan thái-úy lên trên sơn-trại, sẽ xin giải bày. Chúng tôi tịnh không lòng nào dám hại quan thái úy, nguyện có thần *Tây-nhạc*, vì bằng nói chẳng như lời, người sẽ trừdiệt!

Bấy giờ *Tác* thái-úy muốn không lên bờ, cũng không thể được, đành phải bỏ thuyền mà bước lên bờ. Chúng đã ở trong bọi cây ra một chiếc ngựa, rồi đỡ *Tác* thái-úy trèo lên. *Tác* thái-úy bất đắc dĩ đành phải cưỡi ngựa theo chúng cùng đi.

Tống-giang cùng *Ngô-dụng* bèn *Hoa-vinh* và *Tần-minh* thúc giục *Tác* thái-úy đi lên núi trước, còn mình thì cưỡi ngựa đi kèm với bọn quan quân dưới thuyền, đem hết các đồ ngự-dụng tế vật, kim-tiền điều quái đưa lên sơn-trại, chỉ để *Lý tuấn* và *Trương-thuận* cùng hơn một trăm quân coi thuyền mà thôi.

Khi lên đến sơn-trại, *Tống giang* cùng *Ngô dụng* mời *Tác* thái-úy vào ngồi giữa nhà *Tụ nghĩa-sảnh*, các vị đầu-lĩnh đều tiến xuống đứng sắp hàng ở hai bên. *Tống giang* sụp lạy bốn lạy, rồi quỳ ở trước mặt *Tác* thái-úy mà bẩm rằng:

— *Tống-giang* này nguyên trước là một kẻ tiểu lại ở huyện *Vận-thành*, bị bọn quan-nha bức bách, bất đắc dĩ mới phải trốn vào rừng núi, mượn *Lương sơn bạc* làm nơi lánh nạn, đợi khi triều-đình giảng chỉ chiêu-an, bấy giờ sẽ tận trung báo quốc. Nay tôi có hai người anh em, bị *Hạ* thái-thú gây việc, đem giam vào ngục, vậy tôi muốn mượn ngự-hương tế vật và kim-tiền điều quái của quan thái-úy để đánh lừa vào thành *Hoachâu*. Khi xong việc rồi, lại xin đem về nộp đủ, không dám sàm-phạm chút nào.

Tác thái-úy nói:

— Việc này khó quá! Các ngài mượn ngự-hương tế vật đem đi thì sau này việc phát-giác ra, tất nhiên dụ-luỵ cho tôi vậy.

Tống-giang nói:

— Quan thái-úy về kinh, cứ đổ tội cho *Tống-giang* này là xong.

Tác thái-úy trông thấy mọi người hình-dáng ghê-gớm như thế, khi nào còn dám từ-chối, đành phải nhận lời. *Tống giang* đặt tiệc khoản-đãi, rồi mượn hết ỷ-phục của các hàng quan-quân đi theo *Tác* thái-úy.

Chọn trong bọn lâu-la lấy một người diện-mạo khôi-ngô, lại sửa sang đầu râu nhẵn-nhụi, cho mặc bộ áo quan thái-úy để giả làm *Tácnguyên-cảnh*.

Tống-giang và *Ngô dụng* giả làm hai viên khách-trưởng-tư. *Giải-chân*, *Giải bảo*, *Dương-hùng* và *Thạch-tú* giả làm các viên ngu-hầu.

Bọn lâu-la đều mặc áo đỏ đeo thẻ bạc, cầm các đồ nghi-vệ và đai-độ của thứ ngự-hương tế-vật cùng kim-linh điều-quải, vân vân. *Hoa vinh*, *Tần-minh*, *Chu-đồng* và *Lý-hưng* giả làm bốn tên nha-binh.

Chu-vũ, *Trần-đại*, và *Dương xuân* thì chuyên giữ việc thúc giục *Tác* thái-úy cùng các quan-quân theo hầu, đều đặt tiệc khoản-đãi ở trong sơn-trại.

Lại sai *Tần-minh* và *Hô-diên-chước* đem một đội quân-mã, *Lâmsung* và *Dương chí* cũng đem một đội quân-mã giả làm hai đường vào thành *Hoa-châu*. *Vũ-hưng* thì đem quân đến phục ở núi *Tây-nhạc* trước, để nghe hiệu khởi-sự.

Lại nói chuyện bọn quan thái-úy giả lấy tự trong sơn-trại tiễn tới bên sông, xuống thuyền kéo đi. Không báo cho quan thái thú ở *Hoa-châu* biết, cứ việc đi thẳng đến *Tây-nhạc-miếu*.

Bà-tôn đã đi báo trước cho *Viêndài quản-chá* cùng các viên sĩ-tử ở trong miếu biết để mà kéo nhau ra bờ sông nghênh-tiếp.

Các đề nghị-vệ như tràng phan bảo-cái, vân vân, đều đi giản ở trước mặt. Trước hết hãy để ngự-hương lên trên hương-đình, còn kim-linhđiều-quải thì để có người đai-độ đi trước. Quán-chá sụp lạy quan thái-úy.

Viên khách trưởng-tư là *Ngô dụng* nói:

— Quan thái-úy đi đường xa nhọcmệt, các người mau mau ghé kiệu lại để đón ngài.

Quân-sĩ đỡ quan thái-úy lên kiệu, đi thẳng vào nhà quan-sư ở trong miếu để yên-nghỉ. Viên khách trưởng-tư là *Ngô-dụng* lại bảo quân-sĩ rằng:

— Quan thái-úy đây ngài phụng thánh-sắc đem các đồ ngự-hương tế-vật cùng kim-linh điều-quải đến để hành lễ, số sao các quan ở bản-hạt đây đâm có ý khinh-thường mà không đến nghênh-tiếp. (Còn nữa)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

TẬP DỊCH PHÁP-VĂN

L'humanité

On ne vous demande pas d'opérer des miracles, on désire seulement que vous laissiez quelque chose après vous.

« Celui qui a planté un arbre avant de mourir n'a pas vécu inutile. »

C'est un proverbe indien qui le dit. En effet, il a ajouté quelque chose à l'humanité.

L'arbre donnera des fruits; ou tout au moins de l'ombre à ceux qui naîtront demain.

Un arbre, un toit, un outil, une arme, un vêtement, un remède, une vérité démontrée, une découverte scientifique, un livre une statue, un tableau : voilà ce que chacun de nous peut ajouter au trésor commun.

Il n'y a pas aujourd'hui un homme intelligent qui ne se sente l'é par des fils invisibles à tous les hommes passés, présents et futurs. Nous sommes les héritiers de tous ceux qui sont morts, les associés de tous ceux qui vivent, la providence de tous ceux qui naîtront. Pour témoigner notre reconnaissance aux mille générations qui nous ont faits gra'uellement ce que nous sommes, il faut perfectionner la nature humaine en nous et autour de nous. Pour remercier dignement les travailleurs innombrables qui ont rendu notre habitation si belle et si commode, il faut la livrer plus belle et plus commode encore aux générations futures.

Nous sommes meilleurs et plus heureux que nos devanciers, laissons que notre posterité soit meilleure et plus heureuse que nous. Il n'est pas d'homme si pauvre et si mal doué qui ne puisse contribuer au progrès dans une certaine mesure.

Celui qui a planté l'arbre a bien merité, celui qui le coupe et le divise en planches a bien merité : celui qui assemble les planches pour faire un banc a bien merité : celui qui s'assieds sur le banc, prend un enfant sur ses genoux et lui apprend à lire a mieux mérité que tous les autres.

Les trois premiers ont ajouté quelque chose aux ressources de l'humanité, le dernier a ajouté quelque chose à l'humanité elle-même. De cet enfant il a fait un homme plus éclairé, c'est-à-dire meilleur.

Nhân-loại

Người ta không cần sinh làm nên những thứ-đoạn kỳ dị gì người ta chỉ so-sức sao cho để lại được chút công gì về sau thôi :

« Trước khi từ-biệt cõi đời,
Một cây trồng lại cho người đời sau :
. . . Không sống uổng đầu »

Đó là một câu phương-ngôn Ấn-độ nói như thế. Ma quỉ thật, kẻ nào trước khi chết đi, còn trồng lại được một cây để về sau, tức là đã góp-gom được chút công với nhân-loại vậy. Cây ấy sẽ sinh hoa kết quả, bằng không nữa thì cũng được cái bóng mát cho kẻ hậu sinh.

Trồng một cái cây, lợp một mái nhà, chế ra một thứ dụng-cụ, một cái khí-giới, một vị thuốc, tìm ra được một chân-lý, một phương-pháp gì về khoa học, làm ra một quyển sách, một pho tượng, một bức tranh gì : đó đều là những việc mà mỗi người trong bọn chúng ta có thể góp vào cái công khố của nhân-loại vậy.

Ngày nay không một người nào có chút tri-tuệ mà lại không biết rằng cái thân mình vốn có liên-lạc với người quá khứ, với người hiện tại, với người tương lai bằng một cái dây vô-hình. Chúng ta đây là nọn kết tự của các cụ đã qua khứ đi rồi, là bọn đồng hội đồng thuyền với những người đương sống, là kẻ tiên-tri tiên-giác của những bậc hậu sinh.

Muốn tỏ lòng ân nghĩa với muôn nghìn đời về trước đã dẫn dắt gây-dựng cho chúng ta được thế này thì ta phải tu-luyện cái nhân-phẩm của ta và của mọi người quanh ta. Muốn cảm-tạ cho xứng-đáng bao nhiêu những bậc lao động đời xưa đã làm cho nơi ăn chốn ở của ta được đẹp-đẽ thế này, tiện lợi thế nầy, thì ta phải làm làm sao cho càng đẹp-đẽ hơn, tiện lợi hơn cho người hậu-bối.

Chúng ta nay được lương-hảo hơn, vinh-diện hơn các bậc tiền bối ta thuở xưa, thì ta phải làm thế nào cho những người hậu sinh ta được lương hảo hơn, vinh-diện hơn ta mới phải. Không một kẻ nào, dù bần-tiện đến đâu mà-đến đến đâu mặc lòng, lại không có thể tùy tài tùy lực mà góp-gom được chút công vào cái công-cuộc tiến-hóa của nhân-loại.

Người trồng được một cái cây, đã đáng khen, người dẫn cây ấy, xẻ ra thành ván, cũng đáng khen; người đem những tấm ván ấy ghép đóng thành tấm ghế, cũng đáng khen; người ngồi lên trên tấm ghế ấy bồng đứa trẻ thơ, dạy cho nó học đọc, lại càng đáng khen hơn nữa.

Ba người trên là đã góp gom được chút đỉnh vào cái kho của nhân-loại, mà người sau cũ gia đi góp-gom được chút đỉnh vào chỉ là nhân-loại vậy. Đứa trẻ đó, người ấy đã đem làm thành ra được một người sáng-suốt hơn, nghĩa là được lương-hảo hơn nữa.

Đông-Lĩnh
DƯƠNG-PHƯỢNG-DỰC

LỆ MUA BÁO

Xin nhắc lại để các ngài được báo biết rằng : tiền mua báo thì phải trả trước. Vậy các hiệt quí ông nào mua thì gửi tiền cho bổ không có tiền gửi theo giấy mua thì ban quán không trả lời. Mua báo lại tính từ rằm hoặc mồng một tháng tây trở đi cho gọn

MỘT CUỘC BAY VÒNG ÂU CHÂU

Mới đây đại-úy Arrachat, và ký-sư Carol bay trong ba ngày giời từ Paris đến Moscou, rồi lại từ Moscou trở về Paris.

Hai phi-hành gia định bay vòng Âu-châu qua các kinh-thành Belgrade, Constantinople, Bucarest, Moscou, Copenhague và Paris. Một buổi sáng cùng nhau cưỡi một chiếc tàu từ trường bay Bourget bay thẳng về phương đông. Buổi trưa đỗ tàu ăn cơm ở Belgrade, rồi lại từ đấy bay đến Constantinople. Sáng hôm sau, lại khởi-hành bay đi Bucarest rồi từ đấy khởi-hành bay thẳng đến Moscou. Bay từ Constantinople đến Moscou mất có mười giờ. Khi tới Moscou hai phi-hành gia được công chúng rất là hoan-nghênh, phải hết sức từ-chối mới được nghỉ yên để lấy sức sang hôm sau. Lấy sớm đi Copenhague. Đoạn đường ấy là đoạn khó nhọc nhất, vì đường dài 3 100 kilomètres, mà giời lại sương mù tối om, trước mặt chẳng trông thấy gì, chỉ theo kim địa bàn mà đi. Các phi hành gia khởi hành ở Moscou lúc 8 giờ 2) (Theo giờ Pháp) đỗ xuống ở Varsovie hồi 9 giờ 25 đến lúc 1 giờ 30 lại khởi-hành. Các phi-hành gia bay qua một phần nước Đức, từ đây bay đến Dantzig, rồi đến đây mới nghỉ. Tàu bay bay trên mặt bể Baltique 250 kilomètres, cho mãi đến bờ bể nước Tiệp để, mà bay cao 1.500 mètres. Đến Kobenhavn Copenhague hồi 14 giờ 30, đỗ nghỉ một lát, rồi đến hồi 15 giờ 3) phá lại bay đi. Quãng đường này lại sương mù, hồi 19 giờ 45 thì bay qua thành Bruxelles nhưng không dỗ, cứ bay thẳng đến trường bay Bourget.

Trong cuộc bay ấy, bay tất cả 7.600 kilomètres, mất 39 giờ 15 phút. Tàu tay của ba phi-hành gia ấy cũng là một cái âu kiểu Potez 25, mới chế ra rong buổi đầu xảo tàu bay mới rồi.

Tàu có bề ngang 14 mètres, chiều dài 9 mètres, phương diện cả thảy được 46 mètres carrés. Máy phát động là một tam máy lorraine 450 C. V. Tàu không có người ngồi cân nặng 1.200 kilos, lúc khởi hành ở trường bay Bourget cân nặng 2.300 kilos. Cứ như một bay ấy, tính ra mỗi giờ bay đồ đồng được 225 kilomètres, và bay cao nhất là 7.400 mètres. Đồng tàu dùng vật-liệu bằng gỗ, bằng thép, và bằng chất duralumin. Hình bề tàu bay có lẽ-xo, nên máy đỗ chỗ nào cũng tiện. Máy phát động thảo ra lắp vào rất trong 12 phút có thể bay được ngay. Tàu bay lại có một cái đặc-sắc nữa là muốn bay nhanh hay chậm thế nào cũng được. Tàu đương bay nhanh một giờ 225 kilomètres, có thể hạ ngay xuống 80 kilomètres, tàu vẫn bình yên như thường, không chuyển động tí nào cả.

Việc nước mắm

Dân gian độ rầy thấy nhôn-nhao cả lên về việc nước mắm. Người ta đồn rằng Nhà-nước mới cho một hiệu buôn được độc quyền một mình bán nước-mắm, người ta nói rằng từ nay nghề làm nước-mắm và nghề buôn nước-mắm có luật-phép khó-khăn, đến nỗi không ai dám làm nước-mắm và buôn nước-mắm được nữa.

Những tin đồn ấy cũng có thật mà cũng có sai.

Nguyên do có một công-ty đứng lên làm việc đánh cá và bán nước-mắm tại Bắc-kỳ, công ty ấy mới khởi-hành phát ra bán tại Hanoi và các tỉnh ở Bắc-kỳ, một thứ nước-mắm đóng chai sẵn, mà việc bán lẻ thì phần gửi các tư rượu, phần bán buôn cho những nhà nào muốn lĩnh về mà bán cũng được, cũng là một cách tự-do thương-mại, chứ Nhà-nước không có chuẩn cho đặc-biệt lợi-quyền gì cả. Về cái việc của công-ty ấy đương làm, ai có vốn muốn làm cũng được, chứ không có dự gì đến nhà Đoan kiểm soát, không có đặt hạng thuế riêng nào cả. Qui hồ nước-mắm bán cho dân-gian ăn, phải cho sạch sẽ, thật nguyên-chất cả về muối, không có pha trộn những chất bẩn, hoặc những chất có thể có thể được vào mà thôi.

Từ năm 1916 Nhà-nước đã có ý đặt ra luật-pháp để giữ vệ-sinh trong việc ăn uống cho dân-gian rồi. cho đến ngày 23 Décembre năm ấy, đã có một đạo nghị-định định-nghĩa tiếng « nước-mắm » là thế nào, để rồng phạt những kẻ bán nước mắm giả và nước mắm pha. Trong đạo nghị-định ấy, khoản thứ 2 có nói rằng : (Đây là dịch đại-khái cho dễ hiểu mà thôi. Nguyên-văn dùng những tiếng hóa-học, người ta không hiểu được)

Phàm gọi là nước-mắm tất phải là cái thứ đem đề ngấu trong nước muối bể, cho đến có sự phân-giải khiến cho nước mắn không thối được.

Khoản thứ ba lại bắt nước mắm phải hợp những thể thức sau này :

1 Mỗi cha *litre* nước mắm, đem mà phân chất ra, phải có từ 15 đến 25 *grammes* đạm khí nguyên-chất (*azote total*) và từ 10 đến 20 *ramme* đạm-khí thành thực-vật hoặc động-vật chất (*azote organique*)

2 Trong cái số đạm-khí nguyên-chất nói ở trên này, (mỗi litre từ 15 đến 25 grammes), thì phải được một nửa hoặc là ít hơn hay là (de 5 à 77) đạm khí nguyên-chất có thể dùng thuốc *formol* mà thử được. Mà trong số thử được bằng *formol* ấy, thì một nửa là ít, phải có thể biến-chất thành ra *azote ammoniacal* được

3 Cái số muối ngấu lẫn ở trong nước mắm thì cứ mỗi *litre* nước-mắm mà có hơn 20 *grammes* đạm-khí nguyên-chất thì ít ra cũng phải có 200 *grammes* muối; mà tỉ lệ nước-mắm mỗi *litre* khô đi được 200 *grammes* đạm khí nguyên chất, thì ít ra mỗi *litre* phải có đến 240 *grammes* muối, mới có thể kể là đủ được không thối.

Khoản thứ 4 — Phàm các thứ thực-phẩm mặn mà tanh (*saumures*) bất luận gọi tên là nước mắm hay gọi tên nhãn hiệu khác, hễ không đủ được số muối như trong trước mắm nói ở trên kia, tại nghiêm cấm không ai được bán, hoặc được đem đi ngoài dùng.

Đạo nghị-định ấy do quan Khâm-sứ *E. Charles* hãy giờ quyền Toàn-quyền Đông pháp kí tên.

Mãi đến ngày 8 Décembre 1924 lại thấy có một đạo nghị định bổ thêm vào đạo nghị định trước những khoản sau này :

Phàm trong cách đều nước mắm với nước hàng để lấy sắc đỏ chỉ được dùng một hoặc nước đường chưng lên (*Caramel*, và thức rang mà thôi (thính). Đều là bổ vào khoản thứ 3 nghị-định trước.

Khoản thứ 4 thì lại đổi hẳn đi như sau này :

Phàm những thực phẩm mà công mùi ngâm vào dấm nước-mắm nghĩa là cũng lấy cá để ngấu với muối, bất luận đặt tên nó là cái gì để không hợp cách-thức khoản thứ ba nghị-định ngày 23 Décembre 1916 thì nghiêm-cấm không ai được bày, được bán.

Phàm những chum chĩnh chai lọ để đựng nước mắm bán, bất luận đầy với ngoài phải có dán miếng giấy đã tỏ rằng bằng chữ Pháp và chữ annam. « *Nước mắm* » đựng trong thật y cách thức trong lệ luật.

Kẻ cửa ở trong công-văn thì có hai đạo nghị-định ấy về việc nước mắm.

Từ khi có nghị-định 23 Déc. 1916 thì xem ra cũng không thấy ai thi hành mà cũng không thấy nhà-nước truy phạt những người vi-phạm. Hỏi cho nên cũng không có ai kêu-ca gì cả. Và Nhà-nước xem ra cũng không phải có ý riêng lập lệ cấm thức một nghề nước mắm. Phàm các đồ ăn-uống của dân-gian, như là sữa, rượu nho, cũng thấy có nghị-định phát thi-hành tại Đông Pháp những chỉ-dụ và luật bên tây, về việc trừng-phạt những kẻ làm điều-chác gian-dối. Ngày 1ir ngày 15 Déc. 1905 đã có đạo nghị định phát thi-hành đạo luật ngày 1er Août 19 5, trừng-phạt những kẻ bán các thứ đồ ăn đồ uống làm giả dối.

Khi nghị-định mới phát ra cũng không thấy thi-hành một lần. Vừa đây mới thấy làm án phạt hai ba nhà bán sữa bò pha nước.

Nên kể người ấy như thế là vì có nhiều người tưởng rằng những nghị-định ấy là vì có một bộ buôn lớn định thu lấy cái lợi-quyền rất trọng đánh cả và làm, bán nước-mắm ở Bắc-kỳ.

Hội buôn ấy mới lập ra được vài ba thá-g nay mà những nghị-định kia thì có từ trước đã mấy năm rồi.

Vậy thì chúng ta nên cho rằng : Hội buôn ấy bởi có những nghị-định cấm ngặt, mà không thấy ai thi-hành, và nước-mắm là một thực phẩm, thông dụng ở nước Nam, cho nên mới lập ra hội buôn để mà lợi dụng lấy cái sự biếng-lẽ của các nhà buôn nước-mắm annam.

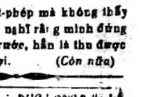
Thấy có luật-pháp mà không thấy ai thi-hành, thì nghĩ rằng mình đứng lên thi-hành trước, hẳn là thu được một món đại lợi. (*Còn nữa*)

Kíp đến hiệu Cordonnerie DUC-LONG Sellerie ở 58 phố Tiên-Tsinh Hanoi mua bộ đồ xe khác, kẻo có ngày nguy đến tính mạng, vì ở đây có nhiều đồ mua tại PHAP rất bền và đẹp.



Catalogue France sur demande.

DA TỐT GIÁ HẠ



Thưa các ngài,
Bản-hiệu xưa nay đóng giầy nổi tiếng các thứ đa tốt, các ngài đã đóng qua đều rõ, vậy nay bản-hiệu lại xin tỉnh giá hạ hơn trước, xin các ngài chiếu cố, bản-hiệu mới có thứ kem đánh giầy ngoài khỏi mè nó khỏi vấp, khi bôi đi nửa giờ sẽ đánh, thì da mềm lắm (Crème VERNISIAN).

NGUYỄN-TIẾN-HAM dit THOẦN THANG
Bottier - Chapelier
7, Rue des Cuirs Hanoi
(Ở ca-ta-lô đề biểu các ngài)

C. J. BONNET



là hiệu to hơn tốt hơn cả

CÁC NGÀI CÓ THỂ ĐƯỢC :

MỘT TRIỆU

HOẶC 500.000, HOẶC 200.000, HOẶC 100.000 QUAN

Muốn được một số tiền ấy, nên mua một cái xé

CRÉDIT NATIONAL 1920

Làm mười xe thì có 20 quân, cho thì dùng làm 25 (trong mười xe thì có hai quân không trúng số, cho nên mới có 20 quân trúng số). Mỗi quân giá 5 đồng bạc, nhưng mỗi quân như không trúng số đó, mà đã được dự vào cuộc rút số, lại được cái quyền mua một cái xé nữa với giá rẻ hơn là khi mua lần trước.

Ve Crédit National mỗi năm làm ra kỳ để rút số là 1er Janvier, 1er Février, 1er Avril, 1er Mai, 1er Juin, 1er Août, 1er Septembre, 1er Octobre, 1er Novembre.

Mỗi lần rút số có :

1 lô	MỘT TRIỆU
1 lô	500 000 quan
2 lô	200 000 quan
5 lô	100 000 quan
6 lô	50 000 quan

Tiền rút số tám kỳ trong một năm cộng là 20 triệu quan

Như vậy rút số cũng để trong lắm

Muốn dự các kỳ rút số ấy, nên gửi ba mươi đồng cho chóng nhà :

BANQUE NOUVELLE, 8 Rue Papere, MARSEILLE (France) R. C. 6576

Xin hỏi ve nào, hoặc như bản luật ngày 12 Mars 1920, và cách mua ve được đủ điều chắc chắn

XE Ô-TÔ HIỆU

Rolland-Pilain

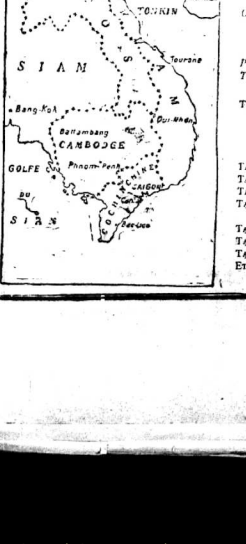
12 MÃ-LỰC

Mới rồi đã phá được hết các giải :
Giải xe đi chơi và giải xe đi lấy nhanh
Cuộc thi trèo trên Tam-đảo lần thứ hai vừa rồi vào hạng trèo giỏi hơn cả.

GIẢI XE ĐI CHƠI
Thứ nhất : xe Rolland-Pilain, 16 phút 42"

GIẢI XE ĐI LẤY NHANH
Thứ nhì : xe Rolland-Pilain, 15 phút 28"

Đại-lý ở bắc-kỳ là :
GARAGE AVIAT
PHỐ HÀNG VÔI — HANOI



BANQUE DE L'INDOCHINE

ĐÔNG-PHÁP HỐI LÝ NGÂN HÀNG

東法滙理銀行

SÁNG LẬP RA TỪ NĂM 1875

Có những cổ-đơn sau này chuẩn cho được hưởng-thụ đặc biệt quyền lợi :
21 Janvier 1875, 20 Février 1888, 19 Mai 1901,
4 Janvier 1920, 12 Janvier 1921, 12 Janvier 1922, 17 Janvier 1923,
10 Janvier 1924, 16 Janvier 1925 và 16 Juillet 1925

TƯ BẢN DỰ ĐỊNH : Francs	72.000.000
TƯ BẢN NỘP RỒI : »	68.100.000
TỔNG CỘNG KHOẢN DỰ-BỊ NGÂN NGÀY 30 JUIN 1924 : »	81.984.920

Chánh quán tại : Paris (VIIe), 96, Boulevard Haussmann

Chánh trị-sự : M. A. DE MONPLANET, Hộ-bộ tổng thanh-tra hàm, Chánh chủ ngân hàng Crédit Commercial et Industriel, Chánh chủ công-ty mỏ Than Hongay (Société française des Charbonnages du Tonkin).

Phó trị-sự : M. STANISLAS SIMON, trước sự công ty Điện Việt Thiết lộ

Tổng chỉ nhiệm : M. THION DE LA CHAUME, nguyên Hộ-bộ thanh tra.

Các chi quán :

TẠI ĐÔNG-PHÁP :	Nam-kỳ : SAIGON. Trung-kỳ : TOURANE. Bắc-kỳ : HAIPHONG, HANOI. Cao-mên : PHOM-PENH, BATTAMBANG Quảng chiêu loan : FORT BAYARD.
TẠI VÂN-NAM :	MÔNG-TỬ, VÂN-NAM PHỦ.
TẠI XIÊM-LA	BANGKOK.
TẠI ANH THUỘC-ĐỊA :	SINGAPORE.
TẠI TRUNG-HOA :	BẮC-KINH, THƯỢNG-HẢI THIÊN-TÂN, QUẢNG-ĐÔNG, HƯƠNGKẢNG, HAUKÉOU.
TẠI PHI-CHÂU :	DJIBOUTI.
TẠI TÂN-THẾ-GIỚI :	NOUMÉA.
TẠI TAHITI QUẦN-ĐẢO :	PAPEETE.
ETABLISSEMENTS FRANÇAIS DE L'INDE :	PONDICHÉRY.

Hiệu viết tắt để gửi điện-tín : INDOCHINE.

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chú Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Phụ-trương báo Trung-Bắc Tân-Văn

Ngày thứ năm 8 Octobre 1925

Les misérables

DE VICTOR HUGO

(Suite)

Sire, dit M. Myriel, vous regardez un bonhomme, et moi je regarde un grand homme. Chacun de nous peut profiter

L'empereur, le soir même, demanda au cardinal le nom de ce curé, et quelque temps après, M. Myriel fut tout surpris d'apprendre qu'il était nommé évêque de Digne

Qu'y avait-il de vrai, du reste, dans les récits qu'on faisait sur la première partie de la vie de M. Myriel ? Personne ne le savait. Peu de familles avaient connu la famille Myriel avant la révolution

M. Myriel devait subir le sort de tout nouveau venu dans une petite ville où il y a beaucoup de bouches qui parlent et fort peu de têtes qui pensent. Il devait le subir, quoiqu'il fut évêque et parce qu'il était évêque. Mais, après tout, les propos auxquels on mêlait son nom n'étaient peut-être que des propos, du bruit, des mots, des paroles, moins que des paroles, des palabres, comme dit l'énergique langue du midi.

Quoi qu'il en fût, après neuf ans d'épiscopat et de résidence à Digne, tous ces racontages, sujets de conversation qui occupent dans le premier moment les petites villes et les petites gens, étaient tombés dans un oubli profond. Personne n'eût osé en parler, personne n'eût même osé s'en souvenir.

M. Myriel était arrivé à Digne accompagné d'une vieille fille, mademoiselle Baptistine, qui était sa sœur et qui avait dix ans de moins que lui.

Ils avaient pour tout domestique une servante du même âge que mademoiselle Baptistine, et appelée madame Magloire laquelle, après avoir été la servante de M. le Curé, prenait maintenant le double titre de femme de chambre de mademoiselle et femme de charge de monseigneur.

Mademoiselle Baptistine était une personne longue, pâle, mince, douce ; elle réalisait l'idéal de ce qu'exprime le mot « respectable » ; car il semble qu'il soit nécessaire qu'une femme soit mère pour être vénérable. Elle n'avait jamais été jolie ; toute sa vie, qui n'avait été qu'une suite de saintes œuvres, avait fini par mettre sur elle une sorte de blancheur et de clarté ; et, en vieillissant, elle avait gagné ce qu'on pourrait appeler la beauté de la bonté. Ce qui avait été de la maigreur dans sa jeunesse était devenu, dans sa maturité, de la transparence ; cette diaphanéité laissait voir l'ange. C'était une âme plus encore que ce n'était une vierge. Sa personne semblait faite d'ombre ; à peine assez de corps pour qu'il y eût là un sexe ; un peu de matière contenant une lueur ; de grands yeux toujours baissés ; un prétexte pour qu'une âme reste sur la terre.

Madame Magloire était une petite vieille blanche, grasse, replète, affairée, toujours haletante à cause de son activité d'abord, ensuite à cause d'un asthme.

A son arrivée, on installa M. Myriel en son palais épiscopal avec les honneurs voulus par les décrets impériaux qui classent l'évêque immédiatement après le maréchal de camp. Le maire et le président lui firent la première visite, et lui, de son côté, fit la première visite au général et au préfet.

L'installation terminée, la ville attendit son évêque à l'œuvre.

II

M. Myriel devient Monseigneur Bienvenu

Le palais épiscopal de Digne était attenant à l'hôpital.

Le palais épiscopal était un vaste et bel hôtel bâti en pierre au commencement du siècle dernier par Monseigneur Henri Puget, docteur en théologie de la faculté de Paris, abbé de Simore, lequel était évêque de Digne en 1712. Ce palais était un vrai logis seigneurial. Tout y avait grand air, les appartements de l'évêque, les salons, les chambres, la cour d'honneur, fort large, avec promenoirs à arcades selon l'ancienne mode florentine, les jardins plantés de magnifiques arbres.

(A suivre)

SÁCH MỚI XUẤT BẢN

LA COMPOSITION FRANÇAISE

aux examens franco-annamites

của M. L. HOULLIER

Giáo-sư trường Bảo-hộ soạn riêng cho học-trò Việt-Nam

Bán tại nhà in bản-quán

Giá mỗi quyển . . . . 0 $ 30

Tiền cước mỗi quyển . . 0 , 12

Ai ở xa xin viết thư về cho

ông BÙI-XUÂN-THANH

61 — 63, Rue du Coton — Hanoi

Những kẻ khốn nạn

Xã-hội tiểu-thuyết, của ông Victor Hugo
NGUYỄN-VĂN-VĨNH dịch.

(Tiếp theo)

Ông *Myriel* đáp :

— Muôn tâu, Bệ-hạ thì đương nhìn một kẻ lão-nhân, mà hạ-thần thì đương nhìn một đấng vĩ-nhân. Hai ta cùng có lợi.

Ngay tối hôm ấy, Hoàng-thượng phán hỏi giáo-chủ, tên ông linh mục ấy là gì. Cách đó ít lâu, thì ông *Myriel* tự dưng không đợi mà được tin thăng bổ làm giám-mục thành *Digne*.

Trong những chuyện người ta to nhỏ về buổi thiếu-niên của ông *Myriel*, thì chuyện gì là thật, chuyện gì là hư, điều ấy không ai biết được. Trước buổi cách-mệnh không có nhà nào quen thuộc với nhà ông *Myriel* cả.

Vậy thời ông giám-mục *Myriel* đành phải chịu cái phận chung của những người xa lạ mới đến thụ trọng-chức trong một thành-thị nhỏ, mà lại lắm miệng hay nói, mà lại ít óc hay nghĩ. Tuy ông làm đến chức giám mục trong nhà giáo, và bởi ông làm giáo-mục, mà ông cũng phải chịu. Nhưng ngẫm cho cùng, có lẽ những tiếng nhỏ to đó, chỉ là những tiếng nhỏ to mà thôi, những tiếng xì-xào, những tiếng nói, những câu trò chuyện. Gọi là câu trò chuyện có lẽ cũng còn quá đáng. Người phương Nam có một tiếng đúng hơn, là những *palabres* (tiếng nhảm, hư truyền, chuyện bịa).

Khi ông làm giám-mục ở thành ấy đã được chín năm rồi, thì những câu chuyện bâng quơ làm đầu bài sẵn cho cuộc đàm-đạo của những kẻ nhỏ nhen, ở trong các tỉnh-thành nhỏ-nhen đó, dần dần ai nấy quên đi mất cả. Không ai dám nói đến, mà cũng không ai dám nhớ đến nữa.

Khi ông *Myriel* đến trọng nhậm giáo chức ở *Digne* thì có một bà gái-già đi theo, tên gái già ấy là *Baptistine*, chính là em của giám-mục, kém ông anh mười tuổi.

Gia-bộc thì có được một mụ già, cũng bằng trạc bà em tên gọi là mụ *Magloire*. Mụ ấy xưa kia thì là *con đòi của ông cụ* mà nay thì sung hai chức, là thị-tì của bà em, lại là quản gia của Đức-cha nữa.

Baptistine là một gái già, mình cao như hạc, da xanh tái, mặt mỏng teo, nhưng tính được cái hiền-lành. Tiếng Pháp có chữ *Respectable* (khả kính) và chữ *Vénérable* (khả tôn) để chỉ những người già cả, phúc-hậu. Bà *Baptistine* đáng được chữ thứ nhứt. Chữ thứ nhì thì phải có chồng con mới được. Chắc bà từng lại không có thời nào là thời xinh-đẹp cả, suốt cả cuộc đời của bà, lên miền làm việc phúc-đức, cứ hết việc này lại kế việc khác, dốc một lòng lo nghĩ đến việc thiện như thế, thì hình như trong người thành ra có một cái vẻ trắng, vẻ trong ; như gương, như tuyết. Giờ đến tuổi già thì bà thêm ra được một cái nhan sắc riêng, có thể gọi được là cái đẹp của người hậu-hỉ. Cái gầy lúc trẻ gọi rằng sao, rằng nêu, bây giờ vì như mài như bạc. Xưa nói là khô như que củi, giờ nói là nhẹ như bấc, trong như sương. Người ta nhìn qua sương hay thấy tiên-thần. Gọi là trinh-nữ cũng chưa đủ tả cái phẩm trong-sạch, giờ phải gọi là một cái tinh-anh, cái tâ-hồn. Thể phách của người ấy chỉ còn đủ để mà phân biệt là người đàn-bà mà thôi. Chỉ có một ít một dính vật-chất gọi là làm nên cho cái khí sáng, tự nó phải có cái bấc cho sáng ngọn đèn. Hai con mắt to, bao giờ cũng nhìn xuống. Gọi là một cớ, để cho cái linh-hồn ấy ở lại dưới đất thôi.

Mụ *Magloire* thì là một bà già thấp bé, da trắng, mập-mạp tròn quay, bao giờ cũng hấp-tấp, bao giờ cũng thở lên hồng-hộc, trước là bởi công việc nhiều, sau là bởi cái chứng suyễn.

Khi Đức cha vừa tới nhậm, thì quan sở-tại nhân theo các lệnh-chỉ của đế-triều mà nghênh-tiếp rồi rước về ở dinh giám-mục. Theo quan-chế thời ấy thì ngôi thứ của đức-cha trong hàng phủ, tới ngay sau bậc thống-chế. Ông xã-trưởng và ông chánh tòa phải đến chào trước. Rồi đức-cha phải đi chào quan nguyên-súy và quan phủ.

Khi Đức cha đã nhậm dinh nhận chức rồi, thì ai nấy chờ ngài khởi hành công-vụ nhà giáo, để xử-đoán tài năng đức-hạnh.

II

M. Myriel thành ra Đức-cha Bienvenu

Dinh giám-mục thành *Digne* liền ngay với nhà thương bản tỉnh.

Dinh giám-mục thì là một tòa nhà rộng-rãi lịch-sự, xây toàn bằng đá từ đầu thế-kỉ trước. Do Đức-cha *Henri Puget*, là Thần-khoa tiến-sĩ xuất thân ở đại Học đường Paris mà ra. Trước làm thầy-dòng ở *Simore*, năm 1712 thì thăng chức giám-mục thành *Digne*. Dinh ấy thật là một chỗ lâu-các, đáng làm dinh tạp cho một vị trọng-tước. Từ trong đến ngoài, chỗ nào cũng có vẻ cao quí, nào là các phòng đức-cha ở, nào là các nơi tiếp khách, nào là các phòng ngủ, nào là sân rộng, xung-quanh lại có hiên để khách đi bách bộ, có cửa cuốn ra vườn, theo cách đài-các lịch-sự ở xứ *Florence*; nào là vườn có cây cổ-thụ . . .

(Còn nữa)

Tự do diễn đàn

Tính nhẹ dạ

Nghiệm kỹ ra những người nhẹ dạ (ta thường chỉ-chích gọi là « Ruột phổi-bò ») rất dễ mắc lừa. Ai khéo dụ, khéo tán, lấy lời ngọt hót-phỉnh thì xiêu lòng ngay. Ta có câu « ngọt mật chết ruồi » là thế, và nhân dễ tin nhảm mà trí tuệ sinh ra viển-vông loạn-hoặc, tinh-thần tuy có mà không biết cách lợi-dụng, xử-trí.... Điều phải, lẽ trái không sao phân-biệt được. Có một điều ta phải nhận biết là người nhẹ dạ hay hám « lợi vặt » có tính thật-thà hư, thương người hão. Hễ ai có bụng man-trá, muốn làm quen bầu bạn để thừa cơ mà lừa lọc, thì họ chỉ đem thả rả cho một ít công, ít của là đủ rồi. Thí dụ như khi đi, khi về, họ cho đồng quà, tấm bánh, năng đi lại chuyện trò, ra tình thân mật. Gặp việc túi đỡ, gặp nạn thì cứu. Chẳng bao lâu đã thành người « tâm-phúc », lúc đó họ mới giở quẻ dần dần, nay thu ít lợi này, mai thu ít lợi khác. Trước còn chuyện nhà, sau ra chuyện người, bới nhà ra rác suốt gan có thể moi ra được cũng cố... đem ra mà phô-bày, cho họ biết. Người nhẹ dạ thường thường lại kèm thêm tật trống-trải, không mấy khi giữ được cần mật điều gì. Rất đáng lạ, đáng giận cho cái tâm-địa con người có tính ấy, dù chuyện trong nhà quan-trọng đến đâu cũng không sao giữ kín để yên bụng được mau mau đem giải tỏ hót hỏng cùng người ....

Đây là tôi nói tóm-tắt cái đại khái, chứ kể ra muốn được minh bạch, rạch-ròi thì lôi thôi lắm.

Bây giờ tôi hãy xin bàn qua đến sự lợi-hại của tính nhẹ dạ ra sau đây. Tôi đã từng thấy xảy ra nhiều sự hại góm ghê, lúc xét đến thì đều bởi tính nhẹ dạ này nên.

Tôi xin lần lượt, kể cái hại từng « thức » từng người có tính ấy để độc-giả cùng xem...

1. Ông vua coi một nước mà nhẹ dạ thì sinh ra nhu-nhược. Lúc thì nghe người này nề người kia, không biết ai phải ai trái. Chẳng nói xa xôi làm gì, hãy nói như ông vua nước Pháp, Louis XVI ở vào thế kỷ thứ 18, vì có tính ấy mà đến nỗi gây-loạn làm hại nước. Chỉ vợ hơn nước, để vợ tiêu lạm vào tiền của dân. Quần-thần thấy vậy có tìm lối can-gián thì bị truất cách. Dân tình oán giận, nổi loạn khắp nơi, thế có phải vì vua nhu-nhược nên mới xảy ra loạn nước không ?

2. Ông quan cũng vậy, nếu có tính ấy thì không sao cai-trị được dân. Làm một ông quan phải chỉ khi cương quyết tìm những người trung-thành mà dùng để giúp đỡ mình. Hai điều ấy chắc người nhẹ dạ không có đủ. Việc kiện-cáo xử đoán không ra sao, để dân phải ta-thán ; dân đã không phục thì còn ra gì nữa.

3. Người lính nhẹ dạ thì bị tù. Như khi quan trên giao cho cái trách-nhiệm coi một bọn tù đi làm đường. Đại khái trong bọn đó có một đứa « tinh », biết tính anh, thường « đấm mõm anh » đồng quà tấm bánh, hoặc điếu thuốc cây diêm, lúc nào rỗi vẳng lại kể cho anh nghe một câu chuyện lý thú, hoặc hát, ca, ngâm đủ giọng để làm mê-hoặc lòng anh, nếu xem ý anh thích thế là anh đã vào tròng cạm của nó rồi đó ! Thôi nó chỉ việc nói qua với anh một câu (xin phép đi đằng này đằng nọ) Như thế làm gì chẳng cho, vừa vì nể, vừa vì coi thế là thường, quên hẳn bổn-phận của mình làm lính. Đến lúc biết hối, thì nó đã xa chạy cao bay, khôn đường tìm kiếm anh đành phải thay chân ngồi tù.

4. Người đi buôn nhẹ dạ thì bị chúng bạn lừa lọc hết vốn. Tôi đã nói người nhẹ dạ vốn hay ưa phỉnh nịnh ham lợi nhỏ hai cái nết ấy thường bị kẻ giảo trá lừa gạt như chơi ! Các báo thường thấy nói... nào người này nghe bạn, theo bạn lên mạn ngược buôn, lúc giở về bị bạn giở mặt bóc lột, chiếm hết vốn liếng, có khi lại nguy đến cả tính mệnh nữa. Nào bác kia có tính rởm thấy ai không đáng cứu cấp cũng cứu cấp, ai nói khó xin vay giùm, bán chịu cũng tin, rồi là mất tăm. Lại có khi người đi buôn, vì ham nhiều lãi cho vay, cho mượn, tưởng được món bở, nào ngờ trơ-khấc, tham thực, cực thân.

5. Người thợ có tính ấy thì suốt đời không mở mày mở mặt được. Người tuy có khôn khéo, mà kém chút kiên-nghị. Thí-dụ như có vốn mà không dám lập xưởng, sợ lỗ-biệt, phụ phen lừa đảo. Nhất là khi gặp ai gièm cho một câu thì dù đã sắp lập lên rồi lại phải phá bỏ đi. Biết rằng bắt chước người là có lợi mà vẫn rụt rè, lo ngay ngáy. Ấy cả tính nhẹ dạ nó khiến con người ta hèn nhát mọi bề đến thế ! !

Người học-trò nhẹ dạ rất có hại. Có khi nó đổi bản tâm tính, đang hiền hóa dữ. Thật chẳng khác coi người ngộ-rượu. Tục-ngữ có câu : « Gần mực thì đen, gần đèn thì rạng ». Câu này dùng làm biểu-hiện cái tâm tính người học-trò nhẹ dạ. Sao vậy ? Một là tính nhẹ dạ đã làm cho người ta dù vững tâm đến đâu mặc lòng rồi cũng sinh ra dễ « sai khiến ». Hai là người nhẹ dạ lại vốn là người « quá ư nhân-đức » thương người không phải cách, cứu người không phải khi. Làm người đi học, muốn khỏi có những điều xấu, cần nhất là phải tránh tính đó. Có tránh được thì mới còn mong nên người được. Người học trò nhẹ dạ dù sáng năng, cần mẫn, tính nết điềm đạm, nhu mì mà ở gần người chẳng ra gì thì rồi cũng hóa hư, chơi-bời phóng túng. Nay bạn rủ đi xem hát, mai đi uống rượu, khi đã quen mùi « ăn chơi », bạn lại rủ đi đỏ đen, đã đâm vào đỏ đen thì khôn đường mà gỡ ra cho kịp. Bao nhiêu điều hay lẽ phải, đều đem đổ xuống vực thẳm hang sâu. Dần dần việc học sinh ra biếng nhác ; bài không thuộc, vở không làm, ông thầy có mắng thì cũng như « nước đổ lá khoai ». Đến khi cha mẹ có biết thì lại tìm cách trí trá, dối lừa. Dần dần hư quá, đến nỗi cha mẹ phải mắng đánh. Đã không biết phép chịu lỗi, sửa bỏ nết hư, lại còn tìm lời cãi lại chẳng ra sao. Ấy thâm dễ tiêm-nhiễm thói xấu là do ở tính nhẹ dạ mà ra cả.

Hiện ở Hà-thành ta, trong bọn học-sinh dở dở dang dang, có xảy ra một nạn, nếu ta không biết mau mau trừ-khử thì sau này thiếu niên Việt-nam đến hỏng hết. Số là họ vì nhẹ dạ, thấy bè bạn người nào đỗ đạt, người kia đã công-thành danh-toại mà tự nghĩ lấy làm tủi-thẹn. Bao năm nấu-sử nung-kinh mà vẫn xôi hỏng bỏng không ! Bực trí muốn tránh nợ đời, rửa mặt nhuốc nhem, hèn nhát, tưởng làm gì ? bèn bỏ nhà, giã quê-hương ra đi. Người ngược, người xuôi, mỗi người một ngả. Bố mẹ nuôi con, mong cho con thành công nên người, để nhờ cậy, mà ngờ đâu, lại gặp « quí tử » thế ? Chưa làm vui cho người, đã vội gieo sầu rắc thảm cho người ? Sống như thế thật sống thừa. Người ta mong học, mình lại mong bỏ, tưởng thế là thoát nạn, khỏi mang tiếng « thư-sinh vô bằng-cấp »!...

Lại còn một hạng nữa cũng vì nhẹ dạ, nghe chúng bạn bàn khôn bàn dại, tìm cách nói dối cha mẹ lấy tiền đi du học tỉnh này, tỉnh nọ. Cha mẹ vẫn tưởng con cốt đi để học, nào ngờ cái trường đó lại là « ảo-tưởng ». Tuy mang tiếng học, mà nào có ra học. Sức đáng học trường Sơ-học (ban thứ nhất) lại tự-phụ, đòi-theo lớp thành-chung (Cours Complémentaire). Thế có dở không ?

Mong sao, trong các bạn thiếu-niên học sinh ta, ai có tính nhẹ dạ như thế, thì mau mau tỉnh ngộ, tu-thân, sửa bỏ tránh xa cái tính xấu ấy đi, kẻo đến lúc biết hối thì chao ôi ! cơ-sự đã rồi, còn làm gì được ; nguy lắm thay ! Người thiếu nữ nhẹ dạ thì đến thất thân, thì dạ như một vị tiên thư tài-sắc tuyệt-vời. Tiếng đồn đi khắp mọi nơi, người hào-hoa, kẻ phong-nhã, cái bọn công-tử, công-tôn, ồ ồ kéo đến.

Nào ngờ đâu, khôn 3 năm, dại một giờ, cũng chỉ vì nhẹ dạ ; quá nghe nên mắc, cả tin nên lầm. Bạn quân-tử chẳng thấy đâu, đã thấy mắc bẫy tình, của phường trên bộc trong dâu. Thế có cay không !

Ô ! Cái tính nhẹ dạ ở hạng người nào cũng có hại như thế, ai có cái tính xấu ấy cũng nên tỉnh ngộ mà chữa đi.

Hoàng-sơn

SÁN-NHIÊN-ĐÀI

Tối thứ tư 7 Octobre 1925

MANH Á KỲ CỤC

Dụng tình đã tốn công phu,
Thử xem rõ chuyện câm mù mới hay.

Tối thứ năm 8 Octobre 1925

NHỊ VỊ KHIẾT
BẠCH PHU NHÂN

Ai ngờ thiên tướng giáng sinh,
Người trong sạch chịu oan tình đắng thương.

Tối thứ sáu 9 Octobre 1921

CÁI KIẾN KIỆN CỦ KHOAI

Vở chèo cải-lương soạn thành nhiều điệu hát mới. Đã diễn đi diễn lại nhiều lần, các quý Khách đều cho là lối trò vui có ý tứ thâm thúy lắm.

成 Hiệp-Thành 協

Hiệu cơm tây Hiệp thành số 29 phố Bờ hồ (Bd Francis Garnier) từ khi có M. Chinh ở Pháp về làm quản-lý thì mở-mang hơn trước nhiều, mới thuê thêm một cái nhà lầu ở số 33 phố Gia ngư liền đấy để làm phòng trọ. Không đâu lịch-sự, sạch sẽ, mát-mẻ bằng. Có đủ phòng tắm và chỗ để xe ô-tô.

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi



Thay huyết xấu.

Trị bệnh mất máu, khi huyết sụg yếu thân thể mỏi mệt gầy còm, hay vì kém huyết sinh ra ráo phổi làm cho hay ho vặt uống thuốc này rất dễ, vì có mùi thơm không có lợm giọng bao giờ ! Bài thuốc này có hội-đồng các quan Thầy-thuốc chứng-chỉ là hay.

Ấy là :

Thuốc nước bổ huyết

MÁU BỔ 1 $ 40

Làm trai biết uống trà tàu

Sâm mậu liên tâm, mỗi gói.	0 $ 30
— ô-long, —	0 , 20
Thanh thái liên tâm, —	0 , 20
Công phát —	0 , 20
Hồng thái —	0 , 18
Vạn-xuân —	0 , 16
Bao thiếc chiếu giá thêm.	0 , 10
Chè gói lẻ mỗi trăm. . .	0 , 80

Ở xa thêm tiền cước phí.

Nay kính cáo,

SÂM MẬU TRÀ HIỆU

59 phố hàng Ngang, Hanoi

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Trong những độ trời nóng, thời tiết thay đổi, thường gây nên bệnh ghíp.

Mắc bệnh ghíp, thường sốt ho, nhức đầu, đau ở khớp xương.

Muốn trị bệnh ghíp, chỉ có một thứ thuốc, là :

Cachets du Docteur Rascol

0 $ 60 một ống sáu cachets

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Rượu bổ-đào:

● TONIQUE TONKINOIS ●

Có tờ chứng-chỉ ban khen của HOÀNG-THƯỢNG

Theo hình tự nhiên in ở đây, chư không như có mấy thứ thuốc vẽ những hình lạ, làm trò-cười, cho trẻ-con và người có tri khôn thì không ai có thể tin được.



Xin xem-xét và so sánh cho kĩ kẻo nhầm to!!!

Ngập mặng 7 tháng năm, niên-hiệu Khải-định thứ ba, tòa Nội-các phòng lời châu phê rằng

Chiếu nay đại-được phòng cần MONTÈS qui ông, có chế nên một thứ rượu bổ để tặng ngự dang qua rất hay, đáng nên gia thưởng, trước lục phê thị giữ cho qui được phòng chế-tặng để tỏ thành-giả.

Khâm-thử.

欽此 內閣奉 發 珉 定 三 年 五 月 初 七 日 內 來 閣 領 奉 嘉 有 製 補 酒 程 試 御 用 什 允 主 藥 局 此 欽 遵 恭 領 回 祗 賞 藥 局 製 酒 大 屬 員 堂 藥 局 飭 示 欽 遵 祗 領 回 賞

Rượu này đã kê-cứu theo thủy-thổ và tính-chất người phương Đông mà chế ra, cho nên người bản-xứ giả, trẻ, đều dùng được cả! Xưa nay chưa có ai đã dùng mà chê được! *Giá bán rất rẻ: 2$25 một chai lớn, từ sáu chai giờ lên sẽ trừ hoa-hồng, tùy theo nhiều ít.*

Bán-hiệu không cần phải vẽ những hình kì-dị làm lạ mắt thiên-hạ và trò-chơi cho trẻ con, lại kê những truyện khó tin, người có kiến-thức chẳng ai tin được. Đã vậy, giá bán lại đắt quá, mà vị-tất có được công-hiệu cho tính-chất người bản-xứ.

Bào-chế MONTÈS
54, Phố Tràng-tiền, 54
HANOI
Xin xem tiếp theo ở trang thứ tư tờ báo này.



Sao mà nhăn mày nhiều mặt da thịt có ngứa khó chịu thì lấy Pommade Cadum thoa cho hết gầy quào làm chi cho trốc vảy trầy da.

SÁCH MỚI XUẤT-BẢN

Các Tiểu-thuyết và các sách, các truyện quốc-ngữ mới xuất-bản muốn đem giới bán tại Haiphong được cần-thận và tiện-nong cho tiêu, nên gửi hiệu *NAM TÂN, bán sách, số 84, phố Bonnal, Haiphong bán gấp.*

Hiệu kim-hoàn

昌 通

HOÀNG-QUANG-THIỆN

Bijoutier

CERTIFICAT D'ART DÉCORATIF
Hanoi 1925 Ecole des Beaux-Arts Hanoi

Nhà làm đồ nam bạc ở giữa phố hàng Đào, chuyên có bằng tốt-nghiệp mỹ-nghệ của chính tay trường Cao-nghệ Hanoi. Kèn toàn những thợ rất khéo, làm cẩn thận, vàng đang tuổi. Các ngài chiếu cố lại xem sẽ thấy đồ chế ra vừa ý, không phải đợi lâu.

BÁN GỖ:

Lim, gụ, lọp áu các sắc, ván san, giai nhà, than cát và than mỏ.

Có gỗ ở cửa lò, đem về.

Bán buôn và bán lẻ.

Hỏi tại hiệu **Nguyễn-đức Mại**
Hanoi: *phố bờ sông, số 4, télé-phone N° 406.*
Haiphong: *Phố trường Bách-nghệ, số 20 (rue de l'Arsenal) télé-phone N° 386.*
Hà đông *Gare Thường tín số 1.*

DELEULE & DETOUILLON

76, Phố hàng Trống, Hanoi

CÓ BÁN:

Xe đạp và xe máy « MÃ » hiệu « TERROT » và « ALCYON »
Đủ phụ tùng các thứ xe đạp, xe máy-tô, xe ô-tô

Súng đi săn
hiệu VERNEY CARRON
Xoàng thứ xe ô-tô
Xin đến hỏi giá



Rượu DUBONNET
là rượu bổ và dưỡng lập sức lực lại

Agents généraux en Indochine: CHARRIÈRE, DUFOURCQ, GARRIGUENC & Cie
PARIS — SAIGON — HAIPHONG — HANOI

Đấu giá. — Chiều hôm qua tại sở Lục-lộ Bắc-kỳ có hai việc đấu giá như sau này:

Việc làm nhà cho quan Phó sứ Bắc-ninh

Các người đến bỏ thầu như sau này:

MM. Phùs-Đ ệp	bỏ hạ 6 %
Nguyễn-văn-Tập	— 8 %
Fougero'le	— 8 %
Ng-v-Bình dit Nam	— 11 %
Verneuil et Gaveresand	— 15 %

Vậy nhà Verneuil et Gaveresand được tạm thầu.

Việc làm nhà cho các viên thư-ký tòng-sự tại tòa sứ Hòa-bình

M. Phát-Đ.ệp bỏ hạng 25 %, được tạm thầu.

Các tin vật. — M. Troy ở phố Chanteaulme có nhờ bản báo đăng hộ mấy câu để nói trong mục này ngày hôm qua là cái xe đạp với ba cái đồng hồ mà người Tây thưa rằng lấy mất thì hiện đã nộp tại sở cẩm từ trước vì đồ bẩn cũng có giấy thưa kiện nhau, chứ không phải là M. Troy lấy đem đi đâu.

— M. Dupont là kỳ-sư kiến lộ ở phố hàng Bông thợ nhuộm trình rằng mất trộm cái vỉ đa đựng 100 đồng bạc và mấy cái chân *mandat*.

VIỆC BẮC-KỲ

HẢI DƯƠNG

Thiếu-niên văn thư-viện. — Kỳ hội-đồng ngày 27 tháng 9 tây mới rồi hội T. N. T. V. đã bỏ lại tòa trị sự khác. Từ nay chắc các hội-viên không phải lo ngại về việc hội như trước nữa, vì các người trong ban trị sự đều tỏ ra có lòng nhệt thành cả.

C.P. lai cảo

HÀ ĐÔNG

Cuộc làm chay và chơi thuyền ở làng Cự-đà. — Làng Cự-đà thuộc huyện Thanh-oai, nhờ ở sự tu phê phong lưu mà cái cảnh nhàn tạo ở thành ra rực rỡ riêng một nhỏ trong các làng ở xứ Bắc, lại được cái vị-trí ở ngay trên bờ sông Nhuệ-giang, trên chợ dưới bến, mà cái cảnh thiên-nhiên hình như trời cũng ở tây vị cho làng lắm nên mới đặt phần, bởi vậy để nên cứ đến tam tứ tết này, thì cái cảnh làng lấy lúc nào cũng như một cảnh hội vậy.

Ngày 16 tháng 8 ta vừa rồi, làng lấy có hội mở cuộc làm chay ở ngay trên chợ cạnh bến, lập đàn phá ngục rất linh đình, người mọi nơi đến lễ bái và xem lễ ngày đêm tấp nập. Nhất là đêm hôm ấy, nhân dịp gió mát giăng trong, trên chợ thì trống giách cùng bài rất là náo nhiệt, dưới sông thì thuyền đi tuyền lại như mắc cửi, tiếng đàn địch véo von rất cục kỳ nên thú nên thơ, khiến cho người ngắm cảnh ai cũng phải say mê vì cảnh! Cho hay người vui vì cảnh mà cảnh đẹp cũng lại cốt tại người: Làng Cự-đà cái cảnh trí đẹp là nhờ ở thiên-công đã đành, nhưng sửa sang được cho cái cảnh trí ấy đẹp càng thêm đẹp là cũng nhờ ở các người đàn anh thức giả trong làng khéo biết thưởng thức cái cảnh thú ấy vậy.

BẮC-NINH

Trẫy đồn Kiếp. — Từ ngày 16 ta đến giờ, người đi trẫy đền đông như nước chảy năm nào cũng vậy, già trẻ lớn bé, áo đỏ áo xanh, cờ kiểm gà gáo, tay xách nách mang, đi xe-lửa đi ô-tô kéo qua Bắc-thành trông như đèn cứ đêm hôm rằm vậy.

PHÚ-THỌ

Cuộc nói chuyện ở hội Tri-tri. — Hôm 27 septembre vừa rồi, ông y-sỹ Ng bá-Tụng quản-đốc nhà thương Phú-thọ đã nói chuyện ở hội-quán hội Tri-tri về ba cái hại của trẻ là bệnh sài mồn-van, bệnh trở và bệnh thở.

Các quan tỉnh, các ông hội-viên các bà trong tỉnh đến nghe đông lắm. Hội-quán không đủ chỗ ngồi, phần nhiều người đến chậm phải đứng ngoài nghe.

Đúng bảy giờ rưỡi, ông lên đàn khai diễn.

Thoạt tiên ông nói rằng phần nhiều trẻ con không nuôi được là tại ta chưa chịu đến nhà hộ-sinh mà sinh nở và ta cẩu còn vụng nuôi con lắm, nhất là những chốn thôn-quê, nên nhà thương nào cũng nhan nhản con trẻ mắc phải những bệnh gớm ghê như là bệnh sài mồn-van, bệnh trở, bệnh thở v.v. Rồi ông nói về ba bệnh ấy và cách phòng ngừa ra làm sao.

Ông nói trong một tiếng đồng-hồ, nói rất là rành mạch, nhắc đi nhắc lại, khiến cho người nghe ai cũng phải hiểu.

Ng-như-Kim lai cảo.

HƯNG-YÊN

Lại trâu húc lôi ruột. — Hồi 3 giờ chiều hôm 4 octobre 1925 tên Đoàn-văn-Dịp 12 tuổi làng Triều-dương huyện Tiên-lữ chăn trâu cho cụ tú nhà là M. Đoàn-triều-Mai làng Hải-yến gần bên đấy, cụ sắp may con trâu húc phải tên Dịp lôi ruột ra. Người nhà chủ đi trình quan sở tại về khám vừa xong, thì tên Dịp chết, không kịp đem đi nhà thương. Nhưng thay cho con nhà nghèo khổ gặp vận rủ ro như thế! Ước ao chủ nhà trông nom việc mai táng cho kẻ khổ số kia, xét xem tại làm sao mà con trâu lại húc thế, nếu là trâu dại thì nên giết chết đi để nó khỏi hại đến người khác.

VIỆC KINH-ĐÔ

Về việc thẩm phán man dân ở tỉnh Kontum — Có một viện-thẩn: Phụng-chân phê-lâm, kiêm-thử.

Nay tiếp thư (số 143 ngày mồng 1 tháng 7 năm 1925) quan Khâm-sứ đại-thần rằng chiếu như quan Công-sứ Kontum nghỉ sửa sang các khoản thuộc về sự thẩm-phán man dân trong hạt ấy, làm thử hơn một năm rồi, đã được thành-hiệu. Vậy khoản ấy thuộc về dụ chỉ ngày mồng 7 tháng 7 năm 1913 (ngày 29 tháng 5 năm Duy-tân thứ 7) nên cứ như ng i lại để cho tiện mà thi-hành.

Nay xin nghị: 1) ở tại tỉnh lỵ đặt một tòa án, do quan công-sứ làm chủ tọa, viên trợ-phủ hoặc viên huyện tọa và mười lý-trưởng phụ-thẩm; 2) trong các hạt Quảng-trị, mỗi sở đặt một tòa án hòa giải, do quan Đồn làm chủ-tọa do quan man-huyện, phủ-thẩm và do tám người lý-trưởng phụ-thẩm.

Mục-đích sửa sang về việc này, là theo trong sự thẩm-đoán mà luyện-tập các tên lý-trưởng, cho am-hiểu pháp-luật, đứng mê tín như lối cũ, phải biết phân những việc chưa đến tòa án, do chúng nó phân xử trước đều xứng theo chức-trác hòa-giải. Và xin nghị dụ ngữ dạng bổn để do viện tối phúc-duyệt dâng paiẻu hậu-chỉ, v. v.

Viện tối phụng chiếu các lẽ trong thư gửi đại-thần là tùy theo trình độ tấn-hóa trong hạt Kontum như thời mà bổ nghị cũng hiệp, vậy xin tuân tự và dâng dụ dạng bản hậu chỉ tuân-hành.

Hiện việc-thẩn đã phụng Thượng-dụ: chiếu như việc thẩm-phán tỉnh Kontum, ngày 29 tháng 5 năm Duy-tân thứ 7 (ngày 7 tháng 7 năm 1913), đã có dụ cải nay chỉ châm chước lối thuộc về khoản thẩm-phán man dân để cho tiện mà tuân hành như sau này: thuộc về tòa thẩm-phán man-dân do quan Công-sứ hoặc quan đại-biểu làm chủ-tọa, một viên tr.-phủ hoặc viên man-huyện thừa phụ thẩm và mười người lý-trưởng phụ-thẩm, phàm việc gì chiếu theo sở tại man tục mà nghĩ xử; trong tòa hòa giải các hạt Quảng-trị trong ấy hoặc quan Đồn làm chủ-tọa, huyện thừa trong hạt và tám người lý-trưởng phụ thẩm, cái lẽ xử đoán, phải do hai bên thuận nhau mới được, hai bên mà có một bên không thuận, phải do tòa án ở tỉnh thẩm đoán. Khâm-thử.

Hạch tuyển thư ký ngạch Bưu-điện. — Hôm 1er octobre mới rồi đã mở kỳ thi tuyển thư ký vào ngạch Bưu-điện tại trường tiểu học Chaigneau. Thí-sinh hơn hai trăm người, nhưng số lấy trúng tuyển thì đã nhất định là hai mươi người mà thôi.

Năm nay các sở Bưu-điện trong toàn-kỳ cần đến 40 người thư-ký, tận chia ra hai kỳ hạch, kỳ thứ nhất đã mở hôm 17 septembre rồi. Những người thì đỗ sẽ được bổ vào ngạch thư-ký tập sự, lương bổng đồng niên là 350 đồng mà tập sự được một năm rồi thăng thư-ký thực-thụ hạng 8, lương bổng đồng niên 400. Nhưng khi đỗ rồi phải có giấy thầy thuốc chứng nhận cho là có đủ sức khỏe làm việc thì mới được bổ dụng.

BÁN đủ một bộ máy Cinéma Pathé thật mới tinh xảo, y nguyên bên Pháp gửi sang. Máy chạy bằng Acétylène, không cần điện; chiếu ở các chốn thôn quê, cung trong các nơi lâm-tuyền sơn-giã được cả.

Ai mua xin viết thư hỏi M. Định ở phố Yên-hưng, tỉnh Quảng yên.

CÓ MUA MỚI BIẾT KHÔNG ĐẮT

Các ngài muốn mua máy ảnh và các thứ cần dùng về việc ảnh, hoặc là chụp ảnh, xin cứ quá bộ lại xem hiệu

Hương-ký Photo Hanoi

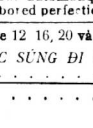
Dân chỉ xem không mà chưa chụp ảnh hoặc chưa mua hàng, hiệu ấy cũng xin sẵn lòng hoan-nghênh một cách tràn trọng. Các ngài có đến, mới biết cho rằng những cách chụp ảnh của hiệu ấy đều theo kiểu-mẫu tối tân, nhiều thứ máy ảnh ở các nơi khác chưa đâu có cả.

NÊU (hễ ai mắc bệnh tuyễn, bệnh ho thì nên báo người ta dùng thuốc bằng bột, bằng điếu-yên (REMÈDE D'ABYSSINIE EXIRARD EN POUDRE, CIGARETTES).

Thuốc này hiện các lương-y ai cũng lấy làm hiếu nghiệm, hễ mắc chứng được bằng nghiện người khỏi bệnh.

Đã bộ trong một cái ống, hoặc trên một mảnh kim-thi mà đốt, rồi thở cái khói thuốc, thì lập tức độ ngay. Có khó mà tem, có thấy hiệu-nghiệm là thường. Mua thuốc quán Abyssinie Exirard (CIGARETTES « ABYSSINIE EXIRARD) cũng hiệu-nghiệm lắm.

Trên nói bằng quốc chung quanh hộp thuốc có in dấu-hiệu sau này mới là thực hiệu:



Có bán tại: H. FERRÉ & Cie, 28, Rue Richelieu, Paris, và các hàng Bào-chế.

Gửi bán tại { BLANC, Hanoi / MONTÈS, Hanoi



CUỘC TIÊU KHIỂN HIỂM CÓ

Bán-hiệu mới có các thứ máy hát vừa rẻ, vừa đẹp và vừa tốt, có các thứ đĩa-hát, tiếng Saigon tiếng Huế, tiếng Bắc, hát tuồng, hát chèo, hát xẩm, ca lý, vân vân... rất hay!!! Mỗi đĩa hát giá là 22 f. mà ngài nào mua tới sáu đĩa một lúc bán-hiệu chỉ tính 20 f. thôi.

CHANSON & Cie, HANOI

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Muốn chữa khỏi các bệnh về đường tiểu-tiện thì nên dùng thuốc:

ABLENNOL

là thứ thuốc chữa bệnh lậu rất thần hiệu.

Chế toàn bằng chất: Santalol
chất: Salol
và chất: Urosformine

Giá 1$80 một hộp

BỆNH LẬU

Thụt bằng thuốc LUGAR mà chữa lậu thì không gì hiệu bằng.

THUỐC THỤT LUGAR có nhiều chất quý ở loại thực vật, trị trùng lậu thì chóng quá; mà nhất là chữa không cần thận nó nặng lên thì THUỐC LUGAR dùng nhẹ lắm.

THUỐC THỤT LUGAR không có mùi gì cả; giá dụ ống tiểu tiện thấy nóng hay khó chịu mà dùng ngay thuốc đó, thì lậu có gần phát ra cũng tịt hẳn.

Hễ muốn giữ không mắc bệnh lậu, thì giao hợp xong rồi, dùng ngay THUỐC THỤT LUGAR.

Cứ thấy đau ống tiểu tiện thì trong một ngày thụt 3, 4 lần.

Thụt sẽ để thuốc trong ống tiểu tiện độ 4, 5 phút, rồi sẽ nắn nắn ống đó.

Trước khi thụt thì phải nhớ tiểu tiện đã, 2, 3 giờ xong rồi lại tiêu tiện nữa.

Trong khi lậu thì nên uống, thuốc SANTAL MARY và thụt THUỐC LUGAR thì đầu bệnh nặng thế nào cũng phải tiêu diệt.

Thuốc thụt Lugar. . . 1$75
» Thuốc Santal Mary. . 1$00

Bán tại nhà bào chế CHASSAGNE số 59 phố Paul Bert, Hanoi.

GRANDS MAGASINS RÉUNIS

Phố Paul Bert, phố Đồng-Khánh và phố Rollandes

HANOI

TÉLÉPHONE N° 126 — ADR. TÉL. MAGARÉUNIS

MÙA SĂN NĂM 1925-1926

Súng săn, bắn một phát, có thể dùng được đủ các thứ thuốc súng, chien apparent, fermeture verrou, clé pontet, extracteur automatique, bascule acier, devant démontable crosse bois ponceé, choke bored perfectionné Calibres 12, 16 và 24 — **240** fr. 00

Cũng kiểu ấy, không có mũi cò. Calibre 12 16, 20 và 24. . . . . **225** fr. 00

THUỐC SÚNG ĐI SĂN

Thuốc súng đen thường số 0.	Hộp 100 grs:	5 fr. 50
Thuốc súng đen mạnh số 2.	Hộp 100 grs:	6 fr. 00
	Hộp 200 grs:	11 fr. 25
	Hộp 500 grs:	27 fr. 50
Thuốc súng đen rất tốt.	Hộp 100 grs:	6 fr. 50
Thuốc súng có chất nổ M.	Hộp 100 grs:	12 fr. 00
	Hộp 200 grs:	22 fr. 50
Thuốc súng có chất nổ T.	Hộp 100 grs:	14 fr. 00
	Hộp 200 grs:	27 fr. 50
Thuốc súng có chất nổ J 2.	Hộp 100 grs:	13 fr. 50
	Hộp 500 grs:	65 fr. 00

Hỏi ca-ta-lô riêng về khí-giới và đồ săn bắn

BOITE POSTALE N° 40

VIỆC TRUNG-KỲ

THANH HOÁ

Tết Trung thu. — Tết Trung-thu năm nay cũng như mọi năm, cũng có nhiều nhà phong-khú bày cỗ cho con nít to-đần. cũng có nhà cao-hứng treo giải cho sư-tử phu-điếm trèo lên lấy được giảm bảy đồng bạc, lại đốt mừng thêm giảm bảy đồng bạc pháo. xét ra thì cũng phải có người tiền nọ, kẻ thì kia, mỗi người một ý kiến và cái hứng, chứ ai cũng như mình cả thì cỗ bia không làm ra bán cho ai, và con sư-tử phu-đ Fm đầu to-tướng, kia vạ gì đi mất k ông xu, để thì giờ lấy kẻ một vài giờ ze cao-su lấy tiền chén chẳng l on ru?

Ở phố Tịch-điền có nhà điện thờ **chư-vị**, khăn-chầu áo-ngự, chuông-trống thanh-la, nạo-bạt vừa bày ra, chưa kịp hẩu hạng, thình linh có con sư-tử to đầu ở đâu đến múa máy lạy lục trước cửa điện một hồi lâu; chẳng thấy chủ nhà nói chi tới, thì con sư-tử múa mãi vào tới chỗ hầu hòng mà múa mấy quay cuồng cả lên làm đổ hết cả đồ đạc cùng khăn chầu áo ngự, khi đó chủ nhà không thể trần được phải ra mặt mà thưởng cho sư-tử mấy mặt quan ha tiền lẻm thì sư-tử mới c ịu đi cho, không thì còn múa cho đổ cả bàn hương đi và bao nhiêu khăn chầu áo ngự sư-tử cuốn cả vào bụng thì mới nghe.

Nào xem có phải sư sư-tử không nào.

QUẢNG YÊN

Cái nạn con nhà lao động. — Tên Nguyễn-văn-Tiếp người làng Long-đại, phủ Quảng-ninn, đi l m đá tại sở hỏa-xa trong lúc làm đá, không ngờ vô ý bị đá đè phải mà chết. Khốn nạn thay cho con nhà lao-động ta! cái tai-nạn tày trời như thế thường xảy ra luôn luôn, tuy vậy, bọn rồi ro xui nên, nhưng bà con ta cũng nên lưu tâm tự tính, cho có k ản thương mà bồi lại không kịp đấy.

Chết đâm. — Ngày 20 tháng chín tây, bà vợ chồng tên Nguyễn-Tiến, người làng Lâm- ng, p. Quảng-trạch, c ó thuyền tên cồn cửi trên nguồn Tuyên-hoa, khi c ở về đến đò bo xóng làng Xuân-mai, người vợ bị xẩy chân ng ã lăn xuống nước ch ết ngay. Thế thảm thay cái thân bồ liễu sa chân một bước, mà ngọn nước vô tình k a lã nỡ m ra người bạc mệnh!

Có bạc có can- phạm đến luân-thường k ông? — Tên Đinh Sử người làng Vĩnh-lộc, p. Quảng-trạch vì có bạc thua-khiếm mới về nhà đánh trộm của n ó không ngờ bà vợ bắt động; rõ mọi cảm tình, giá cái thú-đoạn vợ phu ra đánh mà nó bị thương bên cánh tay rất nặng. Xưa nay vẫn nghe có kẻ vì miếng mà theo cuộc đen-đỏ mà k uynh-gia bại sản, cỗ rượng cầm nương, chớ chưa từng nghe vì ệc thưởng-luân bại lý như thế, cho hay cái ma lực « Đỏ bạc » tội là ghê gớm lắm thay.

Mong rằng quan trên khép nó vào tội thật nặng để làm gương cho kẻ khác.

Việc Nam-kỳ

SAIGON

Ăn trộm bị dây đến dựt mà chết. — Tối hôm ngày 30 septembre, lối 2 giờ khuya bà Lâm-thị-Lý bán hàng xén, ở Vĩnh-hội số 2 gần bờ cờ bắt động một tên ăn trộm nhưng ăn trộm đã đi rồi.

Tưởng chẳng nói ai cũng biết ở miệt Vĩnh-hội 2 đọc theo mé đường lộ thì là phố-xá, còn đàng sau ở đây rậm-rực nên để làm cho bọn du-thủ gan-mạnh làm chỗ trú, để vậy lại còn ở dưới sông gần bỗi tung hoành lắm nỗi.

Bởi thế ở miệt đó, trong mấy năm ai cũng bị ăn trộm cũng là bởi lẽ đó mà vài lần Ba Lâm-thị-Lý từ đó đến nay cũng đã bị bọn ấy ăn trộm ba lần rồi, nếu tuần lễ thì cũng chẳng phải l', nên bà cũng tôn, lên mà kêm treo chung quanh nhà. Dây kêm ấy hễ tới tối thì để cho nó chạy truyền qua dây điện, làm thế ấy mà mong trừ tuyệt bọn gan-mạnh.

Từ ngày dăng dây kêm chung quanh nhà cho đến nay thì chưa bắt được t n gian-manh nào. Chẳng dè tối hôi hôm nấy lối 2 giờ khuya có một tên ăn trộm bị mắc vào bẫy.

Số là tên ăn trộm ấy vô nhà bếp rồi, chưng mới đào hầm được có vô nhà trước, khi đào tại ngạch cửa một cái lỗ nhỏ nhỏ, rồi bỏ cục gạch lớn dưới lỗ, rên tên ăn trộm phải nối xuống mà móc cục gạch, còn 2 ngón tay lại nhẹ để lên trên dây kêm. Lúc đó dây kêm có điện lực chạy rồi nên tên ăn trộm vừa để ngón tay lên tuốt thì bị điện nó giựt chết liền.

Khi đó trong nhà nghe nói « chết lên » và ngã một cái đuỗi, thì lật đật mở cửa ra thấy một tên ăn trộm bận chăn năm cận bên ngạch cửa, và một cái xà-beng gần đó. Theo lời chủ nhà nói thì ăn trộm này đi với một tên khác nữa, nên có nghe tiếng tên nọ dào tẩu.

Có bép hay rồi đến tra xét và chờ thấy tên ấu trộm đến nhà xác ở đất thành.

T. L. B.

Nếu ai mắc phải bệnh tinh « Lậu và giang-mai » dù lâu hay mới, ở đâu hãy hay chạy mà muốn được mau khỏi, không tốn tiền lại không hại về đường sinh dục xin lập tức đến thuốc của hiệu TỪ-NGỌC-LIÊN, n° 46, Rue Principale à Bạch-câu, vì hiệu ấy là một nhà chuyên-trị bằng thuốc bệnh tinh đã có tiếng không ngày nào là không tiếp được giấy ngợi khen vì mình tự ở đến nơi gửi lại.

Ở Hà-nội có gửi hiệu Kim-đức-giang, 13, phố hàng Bồ và ở Hưng hiệu Phương-nguyên phố Paul-Bert làm đại-lý bán hộ.

祥和裕

YU-WO-TSEONG

VENTE EN GROS

48, Rue des Cantonnais, 48

Hanoi (Tonkin)

TELEPHONE N° 268

Bán buôn có bán thước các thứ nhu nhiều, hàng tạp nhất, đầy, hàng thợ sắt, giá rẻ vừa.

Có bán cả hàng to Bắc-kỳ như thứ xuyến, lĩnh, lụa, sàng, quế, sản vật và hàng Saigon như thau, thiếc, sản vật.

Nếu mua có đủ các mặt hàng thành muốn đến số nào cũng được hết. Những hàng nào bán buôn tương tâm chỉ không bán lẻ mà thôi, có mua gửi đi các tỉnh có hàng con người không thể gửi được.

Quí-khách ở gần nên đến bản hiệu mà mua, còn ở xa thì gửi thư về bản hiệu xin gửi mandat remboursement.

Cẩn bạch

2010 YU-WO-TSEONG

NHÀ BÀ-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU Bảo-chế MONTES

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Những người xanh bủng, huyết kém, nhất là con gái, những người đau mới khỏi, những người bị nọa nước mới khỏi nên dùng thuốc

Peptonate de fer MONTES

Thuốc viên, bào chữa chính

Giá tiền 0 $ 90

Nhà Bảo-chế TAM-TINH-Y-QUÁN

Hiệu ở phố hàng Dầu

Chủ nhân, thư năm nay cũng có bán từ làm gửi sang.

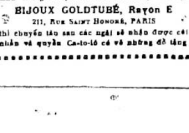
TOUT LE MONDE

BIJOUX GOLDTUBÉ

Dung rồi lại bền lại l ốt quan

2 fr.00

Tiền cước : 0 60



Các thứ nhẫn gửi là RAGUEN FUCSSIN trên đây, ngoài là chất nhẫn đúng tuổi. Cả khắc hai mặt đều như, hoặc khắc số tên như « MARIE », « SUZANNE », « SOUVENIR », giá 1 fr. 75. Xin quý-khách biên rõ số cái kiểu nhẫn muốn mua.

Hôm nay các ngài mua một cái nhẫn, nếu các ngài không ưng ý, thì chuyến tàu sau bản hiệu sẽ tiền lại trả.

Gửi như cái kiểu nhẫn, thì các ngài lấy một miếng giấy bồi, khoét một cái lỗ vừa đầy lăn nhẫn. Rồi gửi một cái mandat 2 fr. 20, đến hiệu

BIJOUX GOLDTUBÉ, Rayon E

211, Rue Saint Honoré, PARIS

thì chuyến tàu sau các ngài sẽ nhận được cái nhẫn ưng ý ngay. Cam-đoan có vừa không đổi lắng.

HỎI CÁC NGƯỜI MẮC BỆNH TRĨ,

nếu các ông đã dùng đủ các món thuốc rồi mà chưa khỏi thì nên mua thứ thuốc bôi POMMADE ROYER, dùng đỡ ngay lập tức mà chóng khỏi hẳn.

Ở Paris bán tại hiệu bào chế DUPUY, TYLE & Successeur Ở Hanoi : nhà thuốc LAPOM & LADAM

TAM-TINH-Y-QUÁN

Phố hàng Dầu, số 35 — Nam-định

Điều Tam-tinh có thầy thuốc xem mạch biết thực hư bệnh nhân, trị bệnh biết bệnh nhân cần nên, hoặc tân cao đan chế luyện cực tinh tế, chữa đủ các bệnh nơi lâu dự mọi đã trong, số công phúc sức chữa cũng được bồi sinh khỏi tử, người giàu có tấy phải giá, người nghèo công quá không tiền xin thuốc cũng cho, chữa các bệnh như sau này : dân ông mộng tinh, gi tinh, hoạt tinh, tinh tinh dương suy không đẻ, đàn bà kinh nguyệt không điều, huyết ít, huyết đen, huyết hôi, huyết tích, khí hư sinh bệnh đái, bậu sản hoặc kinh thấy ra trắng nhiều sinh ra trắm chứng không đẻ hay có đẻ không nuôi, các chứng đau bụng đau tức kinh niên, ho lao, hen, đàm suyễn, tuế huyết, khan huyết, sưng huyết, lị huyết, lị huyết, bằng huyết, phong thấp số chứng bất toại tê bại, phù thũng, gió mắt hôp hay lẻ chai l ông.

Bệnh mới có lông cần hay sa lông mi bản hiệu chỉ chữa nếu giờ thì khỏi ma mới không có sao, mất mất 1 đồng. Trẻ con sau kinh đàu xuyên tế lị mất chai 1 hào.

Lậu và giang mai bản-hiệu chữa khỏi và giữ sạch không tốn tiền lại sinh đục như là công mất chai 1 đồng, mất 1 hào. Cao ba lông thuốc tốt mất lạng 4 hào. Thuốc bổ sẵn những sung gỗ hoàn giá trị trai gái đều dùng được cả mất hộp 1 đồng.

Thuốc cai á phiện ngài nào ăn năng đã lâu uống khỏi không vật và đi làm được thứ 3 đồng chai 1 đồng, chai con 4 hào, qui khách ở xa viết thư về kể bệnh bản hiệu gửi thuốc tới ngay gửi cách lĩnh hóa giai ngân, ngài gửi mandat chuyển, sản để nhà mo này : M. TRẦN-ĐẮC-SỞ chủ TAM TÌNH-Y-QUÁN ở Nam định.

NHÀ BÀ-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU Bảo-chế MONTES

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Bệnh đi rắc xương da dầy, đau dạ dầy, ăn không ngon, ngủ không yên, khó tiêu. Có thể sinh ra các bệnh khác nữa.

Muốn khỏi các bệnh ấy thì nên dùng thuốc

Elixir Tridigestif

có rất chất: Pancréatine, Diastase và Pepsine.

Giá mỗi chai : 1 $ 40

Có bán tại : Nhà Bà chuông, Hanoi

Lại về chốn cũ

Hiệu LỢI-THÁI *bán đồ vàng bạc có lời kính-cáo để quý-khách gần xa được biết nay bản-hiệu lại giọn về nhà cũ số 108, 110, phố hàng Bạc, Hanoi.*

Quý-khách chiếu cố xin cứ gửi thư ra liền đặt về, bản-hiệu sẽ chiếu theo thời giá mà gửi hàng đến tận nơi.



MAU NẤU NỒI LÀM CHO BẠN ĐÊM NGỦ KHÔNG YÊN GIẤC

Những người nước hay không thông hơi thì hay sinh ra các chứng đau đ u, ăn không ngon, là bởi đại thông. Nước ta ở vào khí hậu nóng làm cho chúng quen ăn những đồ cay nồng. Nhưng ăn những đồ cay nồng mà không có thuốc gì để giải thì lâu ngày sinh ra bệnh. Thuốc DEPURATIF BIBAL là thuốc giải độc rất hay, lại thanh nhiệt, hay tuyệt diệu.

Thuốc DEPURATIF BIBAL rất thanh nhiệt, hay tuyệt diệu.

Thuốc DEPURATIF BIBAL rất thanh nhiệt, hay tuyệt diệu.

Mấy nhà thuốc đều có bán, chỉ trừ ra nhà thuốc chính của ông. Ai muốn có thuốc ấy phải mua tại nhà thuốc chính của ông.

Nhà thuốc chính của ông ở Paris, 19, Rue Bonaparte. Bán đủ các thứ thuốc Bonaparte. Bonaparte Produits Pharmaceutiques.

Nếu muốn thuốc được tốt, xin hỏi cho được thuốc BIBAL của hiệu BONAPARTE, Produits Pharmaceutiques.



PHONG-TÀI

BOTTIER

43, Rue des Pipes — Hanoi

Kính trình quí khách,

Bản hiệu có tiệp được nhiều thợ đa tốt đẹp. Bản-hiệu mới soạn Catalogue mới quý khách cần dùng xin gửi thư về. Bản hiệu tính giá rất hạ.

PHONG-TÀI kính mời

yếu đuối vàng vọt

GÂY MÒN

Thuốc SIROP DESCHIENS có huyết bổ

Làm cho đang tốn máu men, ấy là một vị thuốc của các Lương-y trứ danh.

Thuốc mới khiến bạn thanh hư tinh và con thể thong sẽ thành sức. Con nhà thường tại thành Paris đều dùng cả. Tây mượn tại Paris : DESCHIENS, 9 Rue Paul-Bert, 9 Hanoi

NƯỚC HOA HIỆU L. T. PIVER

Nước hoa Floramy. . . .	0 $ 95
Nước hoa Pompéia. . . .	0.95
Nước gội đầu Pompéia .	0.65

GIÁ HẠ NHẤT Ở BẮC-KỲ NÀY

Bán tại nhà Bào-chế CHASSAGNE

Số 59, phố Paul Bert, Hanoi



CÁC NHÀ THẦU KHOÁN! CÁC NHÀ CHỦ MỎ!

NÊN CẦN THẬN!!!

VỀ VIỆC KHÍ DUNG MON MỎI ĐI

NÊN MUA KHÍ DỤNG

S.A.C.M. TOÀN BẰNG THÉP NGUYÊN

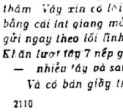
CÓ THỂ DÙNG BÊN KHI MÒN HẾT MỚI THÔI

CÓ CHỨA SẴN NHIỀU. — TIẾP ĐƯỢC THƯ GỬI HÀNG NGÀY

CÓ CÁC KIỂU ĐỂ ĐẶT CÁC MÁY

Cho các nhà máy, nhà mài đen, máy gạo, có bộ dụng về nông nghiệp, v. v.

Sté ANONYME de CONSTRUCTIONS MÉCANIQUES à HAIPHONG. Giây nói : N° 55. Tên viết tắt : CABESTAN



CÁO-BẠCH

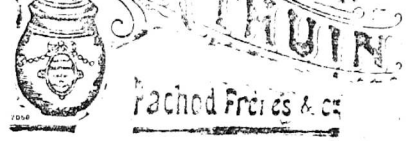
Hiệu Lan-Phương chúng tôi chuyên lụa khăn xếp đã lâu năm, vẫn được quí khách sản lòng tin cẩn. Nay bản hiệu lại thay đổi kiểu dạng mới thực là thanh nhã, và lượt duôm rất thơm. Vậy xin có lời kính cáo để quí khách sử lòng chiếu cố. Cách đo đầu bằng cái lạt giang mỏng cho đúng bổ vào thư gửi về cho hiệu, làm xong xin gửi ngay theo lối Tinh-hóa giao ngân : tiền cước quí-khách sẽ chịu cho.

Khăn lượt tây 7 nếp giá. . . 4 $ 60 | Khăn lượt ta bọng tốt. 2 $ 50. 2 $ 00

— nhiễu tây và satin. . . 3 50 | — vuo 1. 20. 0. 60

Và có bán giầy trắng không cổ để caoutchouc giá 1 $ 40 một đôi.

2110 LAN-PHƯƠNG N° 79, Hàng Đào, Hanoi



Hiệu bào-chế J. BLANC

L. BLANC kế nghiệp

Lập tự năm 1886, ta thường gọi là hiệu thuốc Lập-lăng ở phố Trang-tiền (Rue Paul Bert) số 31, Hanoi-Tonkin

Giây nói số 59

NÊN ĐẾN ĐÓ MÀ HỎI :

ELIXIR HISTOGÉNIQUE *Thuốc nước . . . .* Giá : 1 $ 25

GRANULÉ HISTOGÉNIQUE *Thuốc hạt . . . .* Giá : 1. 25

Đều là thuốc bổ để trị bệnh lao, bệnh giúp và các bệnh đau phổi rất hay. Người lớn trẻ con đều dùng được cả.

DÉPURATIF BIBAL. *Thuốc tẩy huyết và tiêu độc (ta thường gọi là thuốc lọc máu) trừ các bệnh đau xương đau mình, mụn mọc ở mặt, trứng cá, v. v. . . . .* Giá : 1 $ 30

SIROP D'HÉMOGLOBINE SOLUBLE. *Thuốc trị bệnh hao mòn xanh xao rất là thần hiệu. Mỗi lần trước khi ăn cơm uống một thìa to . . . . . .* Giá : 1 $ 25

Ai ở xa có cần hỏi gì cứ viết thư về, bản-hiệu xin trả lời ngay